RECUEIL DES ARRÊTS DU TONKIN
DEPOT LEGAL

NAM THỨ MƯỜI BỐN. — SỐ THỨ 2653 — MỖI SỐ [illegible] — NGÀY THỨ NĂM 21 JANVIER 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE

	HANOI	Tỉnh nhà quê	Gửi về nhà quê	Mandat-poste	Trung-kỳ và Lào	Nam-kỳ và ngoại-quốc	Mandat-poste ngoại-quốc	Recommandé
Một năm	6$00	6$50	6$50	6$50	6$50	6$60	12$00	
Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	8.00	9.00	»	
Sáu tháng	3.00	3.50	3.20	3.20	3.20	3.30	6.00	
Ba tháng	1.50	1.75	1.60	1.60	1.60	1.65	3.00	
Một tháng	0.50	0.60	0.55	0.55	0.55	0.60	1.00	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m088 de large

Une seule insertion . . . 0 50 c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion . . . . . 0$12 le c/m
Réclame dans la 1re page . . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants

Cái cảm-tình của người Việt-Nam đối với niên hiệu mới

Từ ngày lễ tấn-tôn cử hành, niên hiệu mới đã công-bố (sang năm mới ta này là Bảo-đại nguyên niên) cứ theo cái kiến-giải của nhân-dân ở nước quân-chủ, thì vẫn cho cái thời vua cũ mất đi, vua mới nối ngôi, là cái thời rất có quan-hệ, vì vua mới thì chính-trị tất là đổi mới, cuộc trị an trong nước, mối hạnh-phúc của dân, có một phần lớn thông mong vào đó; xem câu người xưa nói: «Trong nước không nên một ngày không có vua», thì đủ biết người trong nước con mắt chú trọng và tấm lòng ước vọng vào ông vua trong buổi đăng quang biết chừng nào. Nước ta bây giờ vẫn là nước quân-chủ, thế mà nhân dân đối với việc thay đổi này, lại bình như nhạt nhẽo dửng-dưng, cũng coi như một việc xảy đến tầm-thường, mà ít người lưu ý đến. Đối với những công việc ấy, cái tư-tưởng của người Nam bây giờ, thật có khác với cái tư-tưởng của người Nam từ hai mươi năm về trước, đại khái vì hai cớ này.

Một là người Nam bây giờ đã chán cái chính thể chuyên chế. Người có học-thức, có tư-tưởng ở trong nước bây giờ, là phải nho-học và phải pháp-học; từ ngày cái văn-hóa của Thái-tây đã truyền bá sang cõi Á-đông, người minh được đọc những sách Thái-tây mà người Tàu đã dịch ra chữ nho, trí-thức đã có phần mở mang, tư-tưởng đã có phần rộng rãi, mới biết thế nào là quân-chủ, thế nào là dân-chủ, quyền hạn của vua đối với dân thế nào, nghĩa-vụ của dân đối với nước thế nào, biết rằng nước không phải là tài sản của một họ, dân không phải là tôi tớ của một nhà, cái học thuyết sai lầm mấy mươi đời mới phá tan, cái mê mộng mấy nghìn năm mới tỉnh dậy, nhớ cái chân-lý mà các nhà đại triết-học bên Thái-tây đã phát minh, thì đều đã hiểu cái chính thể chuyên chế là thiên lệch, cái luân-lý trung quân là hẹp hòi, mà cái lòng tôn quân không thể nào giữ vững bền mãi như trước nữa. Phái Pháp-học thì đã không bị bó buộc vào cái học-thuyết sai lầm về nghĩa quân thần, lại được đọc những sách của các nhà đại triết-học bên Thái-tây, và hằng ngày lại được đọc các báo-chương chữ Pháp, được nghe ngôn-luận của các thời-triết phương-tây, được thấy các cuộc chính-trị biến đổi ở các nước văn-minh tiến-tiến, kiến-văn càng rộng rãi, tư-tưởng càng mở mang, càng biết rằng cái chính-thể chuyên-chế không có thể còn lại mãi ở thế-kỷ hai mươi này là cái buổi học-thuyết đã xương-minh, dân-quyền đã hưng-thịnh, thì lại càng lấy mình ở một nước hãy còn giữ cái chính-thể ấy làm một việc không được bà lòng. Còn đến bọn bình dân ở dưới, thì chỉ biết phận phục tòng, đối với việc chính-trị, thì vẫn còn ù ù cạc cạc, có biết thế nào là chính-thể quân-chủ, thế nào là chính thể dân-chủ, thế nào là luân-lý phương đông thế nào là luân-lý phương tây, nhưng từ ngày người Pháp sang kinh-lý cõi Đông-dương, thì họ cũng biết rằng nước Pháp là một nước không có vua, mà nước mạnh của nhiều, người khôn học giỏi, cũng là một nước văn minh ở Âu-châu; lại hơn mươi năm nay, họ thấy nước Tàu là một nước đất rộng người nhiều, học-thuật kỹ-xảo, cho đến trăm nghề nghìn nghiệp, cải gì cũng khôn-khéo hơn mình, mình vẫn phải bắt-chước mà coi là một nước đàn anh, thế mà bây giờ cũng có cuộc cách-mệnh, cũng bỏ vua đi, mà gọi là dân-quốc, thì họ cũng biết rằng nước không cần phải có vua mới có người cai-trị mà nước trở nên giàu thịnh, cũng không cốt nhờ có vua, nên cũng không lấy ông vua làm quan trọng như trước nữa.

Hai là vì cái chính thể chuyên chế có hại đến sự tiến-hóa của quốc-dân, nghiệm ngay như ở ba xứ nước ta, Nam-kỳ là nơi người Pháp sang kinh-lý trước tiên, thì-hành ngay cái chính-sách thuộc-địa, học-thuật chính-trị cho đều trăm công nghìn việc, đến là đại-đoàn canh trương, ấy nhờ cái sự thay đổi ấy, mà cái trình-độ tiến-hóa, so với xứ khác thật có hơn nhiều. Thử đến xứ Bắc-kỳ là nơi ở dưới quyền bảo-hộ của nước Pháp, mà được chịu sự cải cách sớm hơn và nhiều hơn, cho nên so với Nam-kỳ, thì trình-độ vẫn còn thua kém, mà thật đã có nhiều sự cải-quan. Duy có xứ Trung-kỳ, thì vẫn là mở một tối tăm, sự tiến-hóa rất là chậm trễ, tuy cũng có một phần về đường giao thông không được tiện lợi, người các nước tự hội không được đông, kiến-văn vẫn còn hẹp hòi, tư-tưởng vẫn còn bó buộc, nhưng phần lớn thì vì triều-đình vẫn còn, thì cái chính thể chuyên-chế vẫn còn, dân trong xứ vẫn hằng ngày trông thấy uy nghi chế độ cũ, nào là kiệu vàng tán tía, cờ đỏ lọng xanh, vẫn tưởng như ở vào buổi năm sáu mươi năm về trước, vẫn lấy làm khiếp sợ, vẫn lấy làm ham mến, mà dân-trí lại càng thêm lu lấp, dân khí lại càng thêm yếu hèn; vì thế mà bọn tham quan ô lại, lại càng dễ lạm dụng cái quyền bính của triều-đình giao cho, gỡ hết ngón bóp nặn đè nén, mà người nào cũng chỉ nôn nao nỏ nức, dùng hết cách len lỏi luồn cúi, xô đẩy nhau vào trong quan-trường, ngoài sự thăng thưởng sự khiêu bổ, thì không còn có cái hi-vọng và cái tư-tưởng gì khác nữa.

(Còn nữa)

H. T. B.

MỘT ĐÁM CƯỚP XE HÒA RÚT THẢM Ở MẶC-TÂY-KHA

Mới đây ở Mặc-tây-kha có xảy ra một đám cướp xe hỏa rất ghê gớm, xưa nay chưa từng có bao giờ. Một đoàn xe hỏa trong có chở một toán vệ đội lục quân, khi đến ga đỗ lại, bỗng có một toán giặc, ăn bận giả làm hành khách lên xe. Đợi khi xe chạy chúng đồng sắp cửa các toa lại, rồi bóc lột hành khách. Bấy giờ toán quân vệ đội đang nằm ngủ, họ lấy xô vào chết cả. Còn hành khách bị giết hơn 50 người, xong rồi chúng phóng hỏa đốt xe rồi tẩu mất tăm mất tích.

Việc Trung-hoa

Đông tam tỉnh độc lập

Trương-tác-Lâm có tuyên-bố rằng từ sau khi có cuộc chính-biến ở Bắc-kinh và Đoàn mất cái quyền hành-chính, thì Đông-tam-tỉnh đã đoạn tuyệt quan-hệ với chính-phủ Bắc-kinh rồi. Thế là Trương-tác-Lâm đã lập thành cuộc-diện độc lập ở Đông-tam-tỉnh rồi.

Các nước muốn cộng quản

Một tờ báo Pháp-văn ở Bắc-kinh có nói rằng hiện nằm nước Anh, Mỹ, Nhật, Ý, Pháp nhân Bắc-kinh ngày nay hãy còn vào trong tay bọn xích quân, bèn tổ chức đội quân quốc tế, để cùng quản trị Trung-quốc. Lời bình ấy các cộng sứ các nước ở Bắc-kinh không tán thành.

Vân-nam sẽ có chiến-tranh

Ở Bắc-kinh có tiếp được tin ở Vân-nam báo rằng ở biên-cảnh Quí-châu và Vân-nam mới xuất hiện những quân đội tuyển nên là đi đánh Đương-kế-Nghiêu để cứu dân, thanh thế rất to.

Chính-cục rắc-rối ở Bắc-kinh

Cái đảng phái hết sức vận-động tranh nhau chủ trương thời cục, một cánh trong quốc dân quân thì chủ-trương để Đoàn-kỳ-Thụy xin từ chức, theo lời Tôn Trung-sơn triệu tập cuộc quốc-dân hội nghị. Còn Nội-hội-Pau thì cái nhất quyết đuổi Đoàn-kỳ-Thụy, chứ chưa định chủ trương gì. Các đại-biểu các tỉnh về miền trường-giang lại chia ra hai cánh, một cánh muốn giáp Lê-nguyên Hồng, một cánh muốn giáp Đường-thiệu-Nghi, nhưng cánh về Đường được đông, kiến-văn vẫn còn hẹp hòi, tư-tưởng vẫn còn bó buộc, nhưng phần lớn thì vì triều-đình vẫn còn, thì cái chính thể chuyên-chế vẫn còn, dân trong xứ vẫn hằng ngày trông thấy uy nghi chế độ cũ, nào là kiệu vàng tán tía, cờ đỏ lọng xanh, vẫn tưởng như ở vào buổi năm sáu mươi năm về trước, vẫn lấy làm khiếp sợ, vẫn lấy

Phùng-ngọc-Tường không nhận chức chuyên-sứ

Vì Phùng từ chức, nên tòn nội-các cử Phùng làm chức chuyên-sứ sang các nước Âu-Mỹ khảo sát về thực-nghiệp và cấp mười vạn đồng làm tiền lộ phí. Nhưng nay Phùng lại đổi ý, không nhận chức mới ấy và xin được tự do muốn đi đâu thì đi. Vì vậy nên người ta lại càng nghi Phùng lắm.

(Dịch báo Tân)

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 18 Janvier 1926

Tại chiến-tranh thượng hội-đồng

Báo *Écho de Paris* có nói Chiến-tranh thượng-hội-đồng định số quân đội cần dùng cho sự bảo an là 2 sư-đoàn. Hội-đồng nói có thi-hành mấy điều khoản thì mới có thể giảm được cái bản binh dịch. Việc ấy Hội-đồng còn đang quyết-nghị như thế.

Việc ở Maroc

Châu Abdjeras đã đầu hàng người Tây-ban-nha.

Việc nước Ý

Hội-đồng riêng xét về giao-ước Locarno đã có tờ trình tại thứ đàu nghị-viện. Trong tờ trình có phải không việc định rằng sau này có thể ấy quyền cho nước Đức quản trị các xứ thuộc-địa, vì nước Ý là một nước chiến tranh mà các khoản định cho ông ấy thì nhẹ hơn nước Đức, mà bấy nay nước Ý thì nhẹ hơn với hội Vạn-quốc cũng chưa được.

Việc nước Đức

M. M. Stresemann diễn-thuyết trong một cuộc hội-nghị của đảng thứ-dân có nói giao-ước Locarno nay chưa thi-hành, thì chưa rõ đoàn sự lợi hại được. Và khi nào nước Đức vào hội Vạn-quốc rồi, thì giao-ước ấy mới có thể ích lợi được.

Đảng thứ dân chi-nghị việc giao hộ nội-an cho M. Ko-k mà việc trong tờ nội-tắt có M. Marx.

Việc ở Phi-luật tân

Quan Toàn-quyền muốn lại cho phép nhập-cảng 2.700.000 kilos giống vật ăn thịt, trong cái thời-kỳ từ đầu avril đến cuối tháng mars 1927.

Các nhà giống gọi xin phép nhập-cảng 5.000 con trâu, vì cái nạn dịch-tễ làm cho súc-vật không đủ dùng.

Việc ở Mãn-châu

Tại các rừng cỏ ở đông Mông-cổ có mưa tuyết, người ngựa, xe cộ bị nghẽn rất nhiều, việc vận-tải lương-thực rất là khó khăn, vì vậy ở miền ấy, sinh ra đói kém. Ở nhiều nơi tình binh rất là nguy-ngập.

Theo như tình của sở hỏa-xa đông bộ Trung-hoa, thì từ ngày 16 décembre đến giờ, ở phía nam Cáp-nhĩ-tân không được chở hành-khách và hàng-hóa. Vì binh ở chiến-trường quẫy rối, nên sở hỏa-xa mới ra lệnh ấy. Nguyên có lệnh cấm cho binh đi hỏa-xa chịu, nhưng binh sức tự tiện lên xe mà đi. Bị tham-mưu Trung-hoa có tuyên-bố lời nghiêm-rích sở hỏa-xa về việc ấy và khuyên nhân-dân nên bình-tĩnh.

(Indopacifi)

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Xin quí-báo làm ơn giải đáp cho tôi việc sau này, thì tôi được đội ơn lắm.

Có một người đàn-bà ta là thị B. trước lấy một người Tây, khi chồng về có để lại cho một cái nhà có gắn cho vợ được phép cho thuê lấy tiền, nhưng không được cho ai hoặc bán hoặc cầm cố. Nếu vợ chết thì nhà ấy về con là tên C.

Bây giờ thị B. đã chết được vài năm rồi, tên C. nhận cho thuê, nhưng nay cái nhà ấy đã cũ nát lắm, đến nỗi người thuê cũng sợ, mà tên C không thể nào chữa hay làm lại được. Không nhẽ để chịu nó đổ mà chịu bỏ, vậy thì tên C có thể bán được không? phải xin ở đâu hay làm cách thế nào, xin quí báo chỉ giáo cho.

LỜI ĐÁP. — Nếu C. đã được người Tây ấy nhận là con thì C. được hưởng cái nhà ấy. Theo như luật tây thì nay C là người được quyền sở hữu ở cái nhà ấy.

CÁI NGHỀ CHƠI BÓNG Ở HOA-KỲ

Trong năm mới rồi, số người Hoa-kỳ có đến ông lắm đàu bà, kéo nhau đi xin làm nghề đồng trò cuộp bóng cho (tới 120) người.

Có khi các khách-sạn đầy khách không có chỗ nằm, họ phải nằm ngủ ở các vườn công. Ai nấy làm le làm nghề ấy, cũng ít trí rằng sẽ làm nên giàu có, các ông chủ nhà chép bóng thấy họ đến nhiều quá phải đăng báo nói ai có giấy gọi thì hãy đến, vì vậy lắm người chờ đợi mãi không có chỗ làm, sau họ tìm lấy đường phải đi bánh-khẩu, nhà-nước lại phải cấp tiền đi đường cho để về quê hương bản quán. Riêng một thành Los Angeles phải bỏ tiền đem hai trăm người như thế về quê hương.

VỀ VIỆC ĐÁNH CÁ Ở ĐẢO TERRE-NEUVE

Ở miền nam, và miền đông nam đảo Terre neuve có nhiều hải cát rất lớn. Các nơi ấy sâu không đến 100 mètres. Bãi to nhất hình tam giác, mỗi chiều độ 500 kilomètres. Ở miền ấy rất là nhiều đất bồi, phần ở sông Saint-Laurent, phần ở dòng nước Labrador kéo đến. Hai dòng nước ấy chảy đến đấy gặp dòng nước Gulf-Stream, thì đất bồi lắng xuống. Dòng nước Gulf Stream cũng đem đến rất nhiều trai ốc, và cá nhỏ, nhưng đến đấy gặp nước lạnh thì các giống ấy chết đi mà lại lắng xuống dưới bể. Miền ấy nhiều cá, là đầy bể sông ngòi của các dòng nước lớn, cây bể rất nhiều. Cá thu ở đấy rất nhiều, đánh mãi không thấy giảm.

Giới thiệu sách mới

SẢN-DỤC CHỈ-NAM

của ông Nguyễn-văn-Luyện, Thái-y-viện y-sĩ soạn
Hiệu Thụy-ký xuất bản

Ở nước ta bây giờ, ai là người để bụng đến vấn-đề nòi-giống thì phải phàn-nàn về nỗi giống người mình yếu ớt, số bệnh hoạn yểu-vong rất nhiều, nhất là đàn-bà thì không mấy người được khỏe mạnh, con trẻ thì thường có để không nuôi; cái nguyên-nhân đâu tự không biết cách sản-dục mà đến nỗi thế; muốn trình khỏi chẳng có thì cũng bớt được—cái nạn ấy thì ta cần phải theo cái cách sản-dục của y-học Thái-tây; mà muốn cho ai nấy đều có thể theo được cái cách sản-dục của y-học Thái-tây thì phải có những phương-sách thi-hành ngay ở trong gia-đình được mới tiện.

Ông Nguyễn-văn-Luyện chẳng quản bận khó lòng lo nghĩ cho chúng-tộc mình về cái vấn-đề ấy, vẫn ông làm một hình thông y-học Thái-tây, ông bèn cố công kê-cứu các phương-pháp sản-dục trong y-học Thái-tây, mà lại có ý khéo lựa những phương-pháp vừa hợp với cách sinh-hoạt của người mình, cho ai cũng có thể dùng được, soạn ra quyển sách này.

Trong sách chia làm ba phần: phần thứ nhất nói về cách trông nom cho người sản phụ, chỉ dẫn rất thông tận tất cả các điều quan-hệ đến người đàn-bà từ lúc thụ thai cho đến khi lâm sản và khi ở cữ xong. Phần thứ hai nói về cách trông nom và nuôi trẻ con, cần lối cho bú, cách cho bú từng ngày, từng giờ, cách nuôi đứa yếu-đuối, cách nuôi trẻ từ nhỏ cho đến khi nhớn khôn, tự tiện hóa và thận thể đứa trẻ. Phần thứ ba nói về các chứng bịnh của trẻ con, sắp đặt một cách rất khéo cho người ta dễ hiểu, cứ mỗi bịnh thì kể các chứng ra trước rồi tìm căn-nguyên của chứng bịnh, và các cách cứu chữa. Thật là đã các phương-pháp rất rõ ràng rất giản-dị cho nhà nào cũng có thể theo đó mà giữ-gìn cho người sinh-phụ, sản-nhi cho đứa hài-nhi, không mấy khi còn đến xảy ra có cái nạn sinh-sản nguy-nan và cái khổ lưu-sinh vô dưỡng nữa.

Tưởng ở trong một xứ nhà hộ-sinh nhà chữa bệnh còn đương khuyết-hiếm, các nhà chuyên nghiệp vẫy-vùng còn đương it-ỏi, mà đường sinh-kế lại rất là eo-hẹp như xứ mình, mà mong cho cứu được cái nạn sản dục dần dần, gây nên được một giống người khỏe mạnh, thì nhà nào cũng nên có quyển sách ấy mà tin chuộng làm một vị gia-sư vậy.

B. Q.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 21 độ
15 giờ 21 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ		11 $ 05
— nhì,	—	10 35
— ba,	—	9 35
Thóc hạng nhất,	—	6 55
Bắp ngô	—	5 70

Giá bạc. — Kể từ ngày 20 Janvier 1926 giá bạc ở kho Nhà-nước định là 1 $ 20.

Tàu tàu. — Tàu *Chili* mang thư sang Pháp trừ các thư từ và các hộp có khai giá (hoặc valeur déclarée) không kể, đều sẽ gửi ngày 29 janvier hồi 6 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane và Saïgon.

Từ từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối 21 janvier.

Tàu *Claude Chappe* mang thư sang Pháp đến ngày thứ năm 21 janvier hồi 6 giờ ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane, Qui-nhơn và Saïgon.

Thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối thứ tư 20 janvier.

Giúp con nuôi thành-phố. — Cuộc hát mở lấy tiền giúp con nuôi thành-phố là xã Hanviné bên Pháp, nay đã nhất định vào tối thứ năm 21 février và đã ấn tích mới là *Là Haut*.

Quan Tổng-sứ lại cho phép mở một cuộc số lấy đồ vật, tiền lấy công là 4 $ 00 đồng và đến 1er mai 1926 thì rút số.

Cuộc chơi bóng tại phủ Toàn-quyền. — Như lời bản báo đã nói trước, tối thứ hai vừa rồi quan Toàn-quyền Varenne và quí phu-nhân có mở một cuộc chơi bóng riêng tại quí phủ mời các quan chức Tây-Nam ở trong phủ đến dự. Trước đã độ nhạc có ca ngợi các viên chức Annam song xem ra cũng phòng Khánh hội không đủ chỗ, cho nên chỉ mời có gia-quyến các viên chức Tây đến dự thôi. Vậy mà người cũng chật không đủ chỗ. Chắc những ông không có bạn muốn cho đàn bà Annam đến dự lấy thế làm bằng lòng lắm thì phải. Chương trình cuộc chơi ảnh như sau này:

Hội đồng Kiffer-bạc,
Quan Toàn quyền Varenne ở Marseille khởi hành sang Đông-dương,
Lão ngài đến Saïgon và Hanoi,
Lần ngài đến thăm Hội-chợ Hanoi,
Việc khánh thành máng nước ở Bắt-thượng (Thanh-hóa),
Lễ Tấn-tôn đức Bảo-đại,
Cuộc du lịch các chùa Annam nữa.

Tế Nam giao.

Lúc quá 11 giờ chớp bóng xong, thì quan Toàn-quyền Varenne và quí phu nhân mới cả khách Tây Nam sang phòng bên cạnh thưởng rượu sâm-banh và bánh ngọt và có đàm đạo với từng người một độ chừng rất thân ái. Các ông làm việc trong phủ xưa nay ít thấy vị quan to thuộc địa lấy thái

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

ắc mà đối đãi với dân bị trị như thế bao giờ thì nó nói cảm ơn ngài, nhưng ngài nói cuộc tiếp kiến lấy có gì là mà cảm ơn. Nhưng đó quan Toàn-quyền không nhận lời cảm ơn ấy mặc lòng, ai nấy (là nói người Annam) ra về cũng lấy làm cảm phục cái tinh ý của ngài đối với những viên chức giúp việc ngài lắm.

Các quí khách qua Hanoï. — Hôm qua Hà-thành có quan Khâm sứ Bosc xứ Ai-lao và ở Pháp sang, và quan Thượng-thư Lào là M. Tiao Phetsarath ở Luang Prbaang sang đón quan Khâm sứ.

Muốn bán một cái xe ô-tô « Buick », mã 18-lực, bốc 7 chỗ ngồi 6 xi lanh, máy bơm sang « Zénith » xe còn mới, bánh xe của đã cẩ.

Giá : 1 600 $ 00

Hỏi tại M. Friederich, 49 bis, Rue Paul Bert, Hanoi 5510

HAI NHÀ CHO THUÊ MỘT TỪ 1er AVRIL 1926 TRỞ ĐI.

1° Số 66 bis và 68 phố hàng Trống, hiện đương làm nhà Khách-sạn tây, vườn rộng, cửa ra hai phố, tiết thương 31 Mars 1926;

2° Số 7 đường lên Bưởi, xế cửa trường Bảo-hộ, vườn rộng, trông ra Hồ-Tây.

Trong hai cái nhà ấy, sẽ cho thuê một còn một cái để ở.

Hỏi tại bản-quán

Một tờ nghị định mới về thể lệ trưng xe hàng. — *Khoản thứ nhất.* — Những khoản 259, 262, 265 về nghị định ngày 18 Mai 1915, mà đã sửa đổi lại do những nghị định Thành phố ngày 19 Novembre 1924 và ngày 15 Mai 1925, thì bỏ đi và kể từ ngày 1er Janvier trở đi, thì đổ lại như những điều sau này :

Khoản 259. — Số xe tay cho thuê mà được phép chạy trong Thành phố Hanoï, thì kể từ ngày 1er Juillet 1927 trở đi hạn số 2.400 cái xe là chừng. Đến ngày ấy, chỉ cho chạy những xe tay hạng nhất thôi (đã nói ở những khoản 260 và 261 về nghị định ngày 18 Mai 1915, mà đã sửa đổi lại, do những nghị định ngày 19 Novembre 1924 và ngày 15 Mai 1925 cùng là những xe có những đặc tính sau này sẽ được kể trong một đạo nghị định thiên bày giờ còn đương nghiên cứu.

Khoản thứ 262. — Những xe tay về hạng nhất và hạng nhì, kiểu đương chạy đến ngày công bố nghị-định này và không hợp như đặc tính đã quy định ở chương thứ 2, khoản thứ 259, thì có thể được phép tạm thời lưu lại mà chạy cho đến ngày 1er Juillet 1927. Những xe ấy phải có ý như những điều chỉ dẫn ở những khoản 260 và 262 cùng là những điều chỉ dẫn ở trong khoản 266, 267 và 268 hãy còn đương thi hành bây giờ. Nếu mà những xe ấy không được chắc-chắn trong-tất như đã nói ở trong những điều khoản ấy, thì quan Đốc-lý sẽ truyền bắt phải rút bằng những xe ấy đi, không được chạy nữa.

Kể từ ngày ký nghị-định này trở đi, và cho đến ngày 1er Juillet 1927, thì số định lại, không cho ai ra xe mới nữa, trừ ra hai trường hợp sau này :

1° Những chủ có xe tay hạng nhất và hạng nhì, không hợp như những đặc tính bắt phải theo ấy, thì kể từ 1er Juillet 1927 trở về trước được phép đem những xe tay có đã nhất hạng nhì, thì chỉ được thế vào một cái xe hạng nhất kiểu cũ hay là thế vào 3 cái xe hạng nhì. Từ 1er juillet 1927 trở về sau, những xe tay hạng nhất kiểu cũ và những xe tay hạng nhì, sẽ phải rút đi không được chạy nữa, mà chủ xe không được thế xe khác vào nữa.

2° Những chủ có xe tay hạng nhất, hợp như đặc tính bắt phải theo đã nói ở chương thứ 2, khoản 259 thì kể từ trước ngày 1er juillet 1927, hoặc vì cớ gì mà phải rút đi không được chạy nữa, thì được phép bao nhiêu xe rút đi, lại được ra bấy nhiêu cái khác mà thế vào.

Khoản thứ 265. — Nếu cái xe nào không đem khám lượng lần đầu xét xem có được theo hợp như những thể thức đã bắt phải theo ở khoản thứ 260, và những khoản theo sau, thì cái xe ấy không được chạy. Cứ là có giấy quan Đốc-lý thy lần cấm đăng mà định trước ngày nào thì mượt viên đã sự chuyên môn sở Lục-lộ sẽ khám xe, trừ ra không kể khi nào quan Đốc-lý xét nên cử một ủy hội để khám xe, mà ủy hội ấy thì do viên chức ấy cử lên.

Để đem trình các chứng chỉ khám xe, thì sẽ phát cho cái giấy phép chạy xe.

Khoản thứ 2 — Quan Chánh phòng thư ký tòa Đốc-Lý và quan chánh Cảnh sát sẽ lần nghị thi hành.

Hà-nội ngày 11 Janvier 1926,

DUPUY

Tại hiệu BÁO CHÍ MONTÈS có bán :

CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.

L'ALUN de CHROME dùng để nhuộm da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để khắc thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh và kẹo.

3001

VỊ ĐI XA MÀ BÁN :

Xe ô-tô « BERLIET » 12 mã-lực, 5 chỗ ngồi, có ghế phụ, bánh nan-hoa bằng thép, dùng chưa đến 9.000 km., chạy rất tốt. — Lúc nào cũng sẵn máy. Xe nguyên cao-su và ngựa, xe tay, xe đạp PEUGEOT, quại máy chèo thêu, đồ gỗ, vân vân.

Hỏi tại 91, phố Maréchal Joffre lúc qua trưa về chiều. 5527

VỊ CỚ ĐI XA MÀ BÁN :

1 cái xe ô-tô « RENAULT » 7 mã-lực, 3 chỗ ngồi, hãy còn tốt nguyên.

Có nhiều đồ dùng phụ. Giá 15.000 fr.

Hỏi sở Luật-Sư Mourlan, 40, phố Gambetta.

5526

MỚI CÓ NHIỀU BUỒNG CHO THUÊ

81, Boulevard Carreau

(Đường Phố-Nhỏ, 81) HANOI

5525

TRUNG BẮC HỌC HIỆU
校學北中

22, phố Nhà-thờ (rue G. Lamblot) Điện-thoại số 150

HIỆU-TRƯỞNG: **PHẠM HUY-LỤC**

Là trường tư-thục của báo Trung-Bắc-Tân-Văn mở ra có đủ năm lớp Sơ-học kiêm-bị, dạy theo như chương-trình nhà nước, nhưng chú trọng nhất về Pháp-văn và Quốc-văn.

Học-phí lấy nhiều hơn các trường khác là vì nhà học lịch-sự và sạch-sẽ không kém gì các trường nhà nước và mỗi thầy học chỉ dạy độ 25 học-trò trở lại. Hễ quá số ấy thì lại mở thêm lớp khác. Các thầy học kén toàn những người sành nghề cả.

Buổi tối có lớp học riêng chuyên dạy những học-trò đi thi bằng Sơ-học Pháp-Việt và thi vào các trường Cao-đẳng tiểu-học.

Giấy xin học gửi đến Trung-Bắc Học-hiệu 22 phố Nhà-thờ, Hà-nội.

Muốn biết tính-sử ông Phan-bội Châu và cái án làng lấy của ông tại Hội-đồng đề-hình mới rồi thì nên xem quyển sách của báo *Trung Bắc-tân văn* đã xuất bản, có biên chép đủ lời tranh biện và các lời biện thuyết của hai luật-sư cãi cho ông Phan. Những lời tranh-biện và những lời biện thuyết ấy duy có báo *Trung-Bắc-tân-văn* là biên được hết.

Giá bán một quyển 12 xu.

Recommandé thì gửi thêm 8 xu là hai hào.

Mỗi quyển trang đầu có một cái ảnh ông Phan-bội-Châu.

Mua buôn và mua lẻ hỏi tại nhà in báo *Trung-Bắc-tân-văn*.

Một đám cháy to. — Đêm hôm qua vào hồi quá 10 giờ ở phía nam thành phố trông đỏ rực một góc trời mà vẫn không rõ cháy ở đâu. Sáng hôm nay bản báo lên phải phóng sự đi đò xét thì mới biết là phát hỏa ở Xóm lò ở ngoài làng Sét, cả một xóm này có hơn bốn chục chiếc nhà lá đều bị cháy ra tro hết, phần thì gió to nên ngọn lửa lan sang các nhà lợp bằng lá càng mau, phần thì cái xóm này ở lẻ-loi một mình, nhân thân cả xóm có hai cái đình thì vụ này nước lại cạn cho nên khi cháy ra cái ngọn lửa lại mạnh, kẻ có của phương kế gì cứu được nữa. Đầu tiên chỉ thấy ở một chiếc nhà tranh cháy trước sau nhà, chả nhà tên là Năm Được thấy thế hô hoán lên, tuần xóm cũng nổi liệu tống cổ tiền, cho ai nấy chạy lại chỗ [illegible] ngọn lửa. Song gió to lửa ngọn lửa lém sang các nhà lân cận, ai nấy đành liều bỏ nhà chạy lấy thân cho thoát. Bắt đầu cháy từ lúc hơn 10 giờ, mà mãi đến nửa đêm, khi các nhà tranh cháy sạch cành sạch hết thì mới tắt lửa. Day có nhiều cái nhà gạch ở giáp vách với nhà lá là không việc gì, kể tổn thất ước lượng hàng đồng bạc. Mãi đến sáng hôm nay lý trưởng sở tại và Năm Được là chủ nhà phải hôm mới xong bản trình về việc cháy này; chưa như Năm Được khai thì là do sự phẫn đối nhà hàn.

HIỆU BÁO-CHẾ :

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

Có bán đủ cả các thứ thuốc

MỚI CÓ BẢN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở NÀY

5029

Tại nhà học-chính Đông-dương — M. Chu-v-Mận công chính mộn lễ sự hạng nhì tòng sự tại sở công chính Bắc-kỳ nay thăng quan Học chính tổng trưởng bổ dụng.

Người công chính. — M. Phạm-văn-Mỹ thư ký hạng nhì công chính tại Phủ-thọ nay phải đổi đi Lao-kay.

Lệ cấm chỏ thuyền máy kèm với tàu. — Phàm các tàu thủy được phép chạy các sông Bắc-kỳ tới cấm không được kèm thuyền máy đi-theo mà chở hành khách.

Chỉ những tàu sang ngang thì mới được kèm như thế, song từng phiếu theo các thể lệ đã định ở trong giấy phép cấp cho các tàu thì được phép kèm với các tàu ấy mà thôi.

Một cái trộm mới trưng. — Ngày thứ bảy trước một người đàn mua hàng ở hiệu Gô-đa có lấy của hiệu ấy mười mấy đôi bí tất tơ bỏ vào trong cặp rồi cứ đi ngẫn chỗ bán ấy, đợi lúc người ta không để ý đến thì mang đi. Không ngờ trong hiệu có người trông thấy. Hỏi thì nhất định người ấy không nhận là mình bỏ vào cặp. Sở mật-thám cho đến khám nhà ở đường nhà thờ (Avenue de la Cathédrale) số 16 tại cũng không thấy gì cả; Nhưng sở mật-thám vẫn cứ canh, đến sáng hôm qua lại đến khám lần nữa, hễ một tấm vải gấp lên xem thì tá ra có cái vải gấp ấy là một cái khe chứa những đồ bị nghi là của ăn cắp cả. Nào bít tất phấn hồng hồng Gô-đa có đến một trăm đôi, lưỡi dao Cologne, thuốc 914 (thuốc giang-mai) thuốc ran sun on ne có đến một chục cân áy cũng là của thứ thuốc khác nữa. Người chủ nhà này tên là Nguyễn-văn-Dũng ngày trước có làm khán lộ cho nên người ta ngờ là những vị thuốc kia lấy trộm của các hàng thuốc hoặc của nhà thương. Hiện đã giữ bắt giam ngay để xét hỏi.

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương tá đệ nhất đẳng Bác-đầu bội-tinh

Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh-viện Tenia, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd (Ai-cập Hồ).

Ngoại khoa, hỏ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM CHỨNG : GIÁ 1 $ 00

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32.

GIÂY NÓI SỐ 236

5018

Đá bóng thi — Chủ nhật 17 janvier vừa rồi, hồi 3 giờ chiều ở bãi *Eclair* có cuộc đá bóng thi rất là kịch liệt do hội *Collège Sportif* ra thách đấu với hội *Eclair*.

Kết quả hội *Eclair* được hai vận mà hội *C.S.* không gỡ được vận nào.

Xem ra tại hội đấu ngang sức nhau cả, song hội *Eclair* giữ riết quá, nên hội *Collège Sportif* khó gỡ tài nào đưa được quả bóng sang bên gôn hội *Eclair*, tuyệt nhiên người gác gôn không phải đỡ quả nào cả. Nhưng bên hội *C.S.* được MM. Cơ, Đông và Kham đá làm quả rất tài thôi, lừa bóng rất nhanh nhẹn, nên được cả sáng chiều hễ lần khán giả ngợi, tiếng vỗ tay ran như pháo nổ.

Tan cuộc, hội *Eclair* có mời hội *C.S.* lại hội quán giải khát và trò chuyện hỏi lần nhau ra về.

Đông khen hai hội, tranh đấu kịch liệt song không sảy ra điều gì khó-nói cả.

Xin nhắc bà con ta biết rằng, đến chủ nhật này là 24 janvier, hồi ba giờ chiều, cũng ở bãi *Eclair* sẽ có cuộc đá bóng thi nữa do hai thể dục Kiên-hương ở Thanh-hóa ra tranh đấu với hội *Eclair*.

Hôm đó sẽ có ghế hạng nhất ngồi trong Hà-thành ngồi và lại có cả quan Đốc-lý thành phố Hanoï làm chủ tọa.

Cuộc vui ít có, bà con ta nên bỏ thì giờ đi xem cho đông.

Tiện đây xin giới thiệu cùng bà con Hà thành biết rằng: đá bóng xong, đến tối hội Kiên-hương sẽ diễn kịch tại một rạp hát bóng ở Hà-thành để lấy tiền lợi phí. Buổi hát tối đó sẽ có quan Đốc-lý Dupuy làm chủ tọa.

Tô-ng-ni.

Các phố trưởng được tập lượng. — Nghe nói quan Đốc lý Hanoï định tăng lương cho các trưởng phố 8 đồng lên 12 đồng một tháng. Phải, chẳng có lương thì thôi, chứ lương 8 đồng một tháng thì ít quá thật. Việc tăng lương ấy dân thành phố không lấy gì làm sự cho khoản tài sinh của lắm đâu.

Cinéma Ku'ong Ký

(sẽ chớp tại rạp Tonkinois hàng Quạt Hanoï)

Có hai phim về thời sự rất mới mẻ mà quốc dân ta ngày nay ai cũng đang ngóng đợi muốn xem :

I. — Phim đặc Bảo-đại Hoàng đế lên ngôi. Đủ suốt từ đầu đến cuối trong khi làm lễ Tấn-tôn.

II. — Phim cụ Phan-bội-Châu. Phim này chia ra làm 3 thời kỳ : thời-kỳ cụ còn ở nhà, ăn mặc Nam-phục, đang diễn-thuyết cho đồng bào nghe; thời-kỳ cụ ra ngoại quốc ăn mặc Hoa-phục, đang ngồi viết các bài quốc-hồn; thời-kỳ cụ về nước nhà, ăn mặc Âu-phục, đang viết ủy lời tuyên cáo.

Tôn đợi hội đồng kiểm duyệt xong, sẽ đem chớp tại rạp CINÉMA TONKINOIS ở phố hàng Quạt Hanoï để hiến đồng bào.

Mất cặp cà-phê. — Quan thầy-thẩm Hanoï đi xe xích hồi về việc mất cặp cà phê tại đền-tiền của người Tây ở Sơn-tây.

Lửa đã đăng ten. — Ng-văn-Mão có đơn thưa mất người quen lừa mất một lít đăng ten, vậy đã cho xét việc này.

Tại rạp CINÉMA PALACE

HANOI

Từ tối thứ tư 20 đến thứ ba 26 Janvier 1926

Chiếu phim ảnh

NGÀY LỄ TỐN-THỤY

27 tháng 11 An-nam, tại Điện Cần-thành, làm lễ Tống-táng thể kính tôn Thụy hiệu cho đức Tiên Hoàng đế.

Đức Bảo-đại Hoàng-đế hành lễ tại điện, có các đức ông Hoàng-thân và bà-quan văn-võ.

Khi hành lễ rồi thì Lương-tôn cung cũng Nội-cung hành lễ tại trên điện.

Phim ảnh này của phủ Toàn-quyền vừa chụp xong, chiếu lại rạp Cinéma Palace.

3008

VỊ VỀ TÂY MÀ BÁN

Một cái auto hiệu Panhard Levassor Carrosserie Honoré mười hai mã lực.

Còn mới và tốt.

Hỏi ông Henri Duron ở nhà giấy Văn-Nam Hanoï.

5.517

Au CINÉMA TONKINOIS

13, Phố Hàng Quạt, Hanoï

CHƯƠNG TRÌNH

Từ 19 đến 25 Janvier 1926

Thời sự Pathé Revue

UN FIL À LA PATTE

Hài-kịch chia làm năm đoạn

Do M Armand Bernard (Planchet)

và Mlle Suzy Benard đóng

Thứ năm chủ-nhật nào cũng chiếu, từ 17 giờ 30.

Có hạng

VIỆC BẮC-KỲ

FAIPHONG

Tiệc mừng quan Đốc lý. — Chiều mai thứ năm 21 Janvier, hồi 8 giờ, ở Grand Hôtel ở bến sông Cửa Cấm sẽ có tiệc tại thượng hạng nhất và lịch sự hội-viên thành-phố, cùng M. Forsiet hội-trưởng phòng Thương mại, và các ông hội viên phòng Thương mại, sẽ đặt đại tiệc tại khách-sạn Hôtel du Commerce, mừng quan Đốc-lý Krautheimer mới được thăng Bắc-đẩu bội tinh. Tiệc ấy có mời cả quan Phó Toàn quyền Monguillot cùng quan Tổng-sứ Robin dự tiệc.

Việt Nam nhân công liên hiệp hội. — Nghe nói những thợ thuyền người mình đang sắp sửa lập một hội đặt tên là « Việt-Nam nhân công Hợp-hiệp » để bảo-thủ quyền-lợi và giúp đỡ nhau trong khi ốm đau già-yếu, hay không có công việc.

Ai một mảng-da? — Tối thứ bảy 16 Janvier có người vào mua hàng tiệm Tích-ký ở số nhà 91 phố Đèo-cầu định rơi một cái mảng da bảy mươi quan tiền tây, giá tiền bằng cho hiệu « Au bon Marché » ở Paris

Mảng da ấy hiện bây còn ở hiệu Tích-ký, ai mất lại mà nhận.

Số 16

Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Tấn-chúa xem tờ biểu, thấy kể ba tám chiếu phong cho Phạm-diên-quang làm chức Tây-kinh-lưu-thủ, kiêm Thái-bình tiết-độ sứ. Lại xem tờ thiết khoán sắc.

Các hàng tướng-tá thuộc về bộ-hạ Phạm diên-quang trước, trừ những viên đã nhận chức Phòng-thủ thừa-sứ không kể, còn từ ai-tướng trở xuống, đều đem về đóng làm quân thị-vệ.

Tấn-chúa lại gả thắng cho Dương-quang viễn làm Thiên-hùng tiết-độ sứ ban thưởng một vàng ngọc-đái cùng một chiếc ngự-mã.

Phạm diên-quang và Dương-quang-viễn tiếp được tờ chiếu, đều nghênh đón về cửa Khuyết mà lạy tạ. Từ đó ở phương lưu lồng, trăm họ được yên nghiệp làm ăn.

Tấn-chúa thưởng công Lưu trí viễn và Tăng đại thanh thương nghị sắp đặt công việc phòng thủ cõi Bắc-châu, sai Hiệp-châu làm Khai-phong-phủ, gọi là Đông-kinh.

Tấn-chúa vẫn ngày đêm lo ngại về quân Kh ết-đan, mới sai Lưu-kế-huân ra trấn-thủ ở Đàn-châu, Cao-hành-chu ra trấn thủ ở Nghiệp-châu, Vương-đình dận làm Chương-đức tiết độ sứ và Vương-chửa làm Thừa-bình tiết-độ sứ, để đề phòng quân Khiết-đan có vào quấy nhiễu ở đây.

Năm thứ 4 niên hiệu Thiên-phúc, Tấn-chúa gia phong cho Lưu trí viễn và Đỗ trọng-uy cùng làm chức Đồng-bình-chương sự (tức là chức tể-tướng).

Khi tờ ấn chiếu ấy ban xuống thì Lưu trí viễn tự nghĩ rằng : Đỗ trọng-uy này nguyên là họ ngoại thích của Tấn-chúa, vốn không có công trạng gì, mà sao ngày nay lại được cùng ngang quan chức với ta. Lưu trí-viễn nghĩ vậy, mới nhất định không chịu vâng mệnh.

Tấn-chúa nghe được tin ấy, nhất bèn tăng gộp liền phong cho Triệu-nhân rằng :

— Lưu trí viễn đã không vâng mệnh ta, nó sẽ tước bỏ quan chức mà đuổi về, thử xem hắn làm ra thế nào.

Triệu-nhân tâu rằng :

— Khi bệ-hạ còn ở Bắc đô, quân mã chưa được 5 nghìn, mà 10 vạn quân Đường đánh gấp, sự thế thật rất nguy hiểm. Nếu không nhờ có Lưu trí-viễn quật khởi ở đó thì sao thành được cái đại-nghiệp này. Ngày nay không nên lấy một điều tối nhỏ mà quên cái công lớn. Bệ-hạ nói câu ấy, tôi sợ thần e rằng người ngoài nghe thấy thì khó khiến cho chúng phục tâm lòng quảng đại vậy.

Tấn-chúa nghe lời tâu, liền người cơn tức-giận, lại sai sứ-giả đem tờ chiếu đến phủ-dụ Lưu trí viễn. Lưu-trí-viễn tiếp được tờ chiếu, xét bảo rằng, ngày hôm sau phải vào triều xin tạ tội.

Tấn-chúa nói :

— Không phải ta dám đem quan-chức mà coi thường đâu, chỉ vì ta đã biết rõ nhà người là một người xứng đáng với cái quan chức ấy, vậy nên để nhà người tổng-quản mà giữ lấy đại-quyền vậy. Ta có ý chi khác đâu mà nhà người lại chối từ.

Lưu trí viễn lại cứ nài tạ dập đầu để xin tạ tội. Gặp bấy giờ có nước Bắc đô Cao-lệ là đến nạp cống vào triều Tấn chúa nói :

— Ta trọng nhất là điều Tín và điều Nghĩa. Vua Khiết-đan vì nghĩ ta cứu ta, cho nên ta lấy tín mà đáp lại. Mới rồi ta nghe vua Khiết-đan trong nước gần đây, mà anh-em đã chịu khuất mình khác vì ta hết sức phục thiện, ta rất lấy làm vui lòng.

Ân-ngạn-ng nói :

— Bệ-hạ tôn-quí làm thiên-tử, mà còn phải dùng hậu lễ khiêm tốn để đối với vua Khiết đan, huống chi là kẻ bề-tôi.

Ngày hôm ấy, Tấn-chúa mở một tiệc đại yến ở Tuyên đức-điện, tự bội cân hàng tướng-tá cùng các quan triều-thần, để càng nhau uống rượu cất vui-vẻ.

Ngày hôm sau, các quan vào hầu bái ta. Chúa Tây kinh lưu-thủ là Phạm diên-quang lại qui xuống tâu rằng :

— Kẻ bộ-thần từ khi không phục triều-đình ngày nay, đã mấy lần thay đổi cờ mông mà vẫn chưa được trọ về quê hương. Vậy đám mong bệ-hạ lượng tình, cho phép kẻ bộ-thần về Hà-giang làm nhà, để được toàn nỗi dọc tuổi tàn gọi là chút lòng báo-ơn mà thôi. Cái trong ít ngày, cũ lại xin đem đầu về lạy ở dưới của Khuyết vậy.

Tấn-chúa thuận cho. Phạm-diên-quang lạy tạ, rồi đem quân bản-bộ thẳng đường trở về Hà-giang. Được mấy ngày, mới đến địa-giới Phần-châu, thì thấy có binh-mã phi báo với quan trấn-thủ là Tây kinh Dương quang viễn.

Dương quang-viễn cùng là họ với Dương-thừa-ngoại rằng :

— Phạm diên-quang ngày nay về về thăm nhà, đường đi qua đây. Trước kia ta cùng nhau đem quân đánh nhau, nhờ nhọc gần một năm trời. Nếu thành-thượng khoan thứ cho ta được về thăm nhà thì tất hẳn bỏ tuốt mà bỏ ông chịu cho triều-đình. Cái bằng bây giờ ta thừa cơ đem quân đón ngang đường mà giết quách đi là hơn.

Mọi người đều lấy làm phải. Dương quang-viễn liền sai người ra tỉnh Dương-thừa qui đem năm trăm quân ra đón đường đây bắt Phạm-diên-quang.

Phạm-diên quang nội gặp mà mừng rằng :

— Thiên-tử đã ban thiết khoán cho ta về cho ta về nhà thì ân-hải thâm, sợ sao bọn các người lại đem đến ngang lối đi mà gây ra lắt-léo với ta như thế này!

Phạm diên-quang vội vàng giáp lại ra ngựa, chưa giáo ra đánh. Dương thừa-qui về gần được ngoài trăm dặm thì đã đánh lui. Hai bên ở ra chiến được mấy hợp, Phạm-diên-quang liền cởi lá về đồng nhang bắt mình quán tí, không định nổi nữa, liền quay ngựa bỏ chạy.

Dương thừa-qui thấy ngựa chạy thoát theo. Khi đến cửa ông Phật bà, Dương thừa-qui đuổi gấp, làm cho Phạm diên quang phải ra xuống nước mà chết đuối.

Dương thừa-qui trở về báo với Dương-quang viễn. Dương-quang-viễn

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

. . . Pendant qu'on rivait à grands coups de marteau derrière sa tête le boulon de son carcan, il pleurait, les larmes l'étouffaient, elles l'empêchaient de parler, il parvenait seulement à dire de temps en temps : J'étais émondeur à Faverolles. Puis, tout en sanglotant, il élevait sa main droite et l'abaissait graduellement sept fois comme s'il touchait successivement sept têtes inégales, et par ce geste on devinait que la chose quelconque qu'il avait faite, il l'avait faite pour vêtir et nourrir sept petits enfants.

Il partit pour Toulon. Il y arriva après un voyage de vingt sept jours, sur une charrette, la chaîne au cou. A Toulon, il fut revêtu de la casaque rouge. Tout s'effaça de ce qui avait été sa vie, jusqu'à son nom ; il ne fut même plus Jean Valjean ; il fut le numéro 24601. Que devint la sœur ? que devinrent les sept enfants ? qui est-ce qui s'occupe de cela ? Que devient la poignée de feuilles du jeune arbre scié par le pied ?

C'est toujours la même histoire. Ces pauvres êtres vivants, ces créatures de Dieu, sans appui désormais, sans guide, sans agile, s'en allèrent au hasard, qui sait même ? chacun de leur côté peut-être, et s'enfoncèrent peu à peu dans cette froide brume où s'engloutissent les destinés solitaires, mornes ténèbres où disparaissent successivement tant de têtes infortunées dans la sombre marche du genre humain. Ils quittèrent le pays. Le cloc er de ce qui avait été leur village les oublia ; la borne de ce qui avait été leur champ les oublia ; après quelques années de séjour au bagne, Jean Valjean lui même les oublia. Dans ce cœur où il avait eu une plaie, il y eut une cicatrice. Voilà tout. A peine, pendant tout le temps qu'il passa à Toulon, entendit-il parler une seule fois de sa sœur. C'était, je crois, vers la fin de la quatrième année de sa captivité. Je ne sais plus par quelle voie ce renseignement lui parvint. Quelqu'un qui les avait connus au pays, avait vu sa sœur. Elle était à Paris. Elle habitait une pauvre rue près Saint-Sulpice, la rue du Geindre Elle n'avait plus avec elle qu'un enfant, un petit garçon, le dernier. Où étaient les six autres ? Elle ne le savait peut-être pas elle-même. Tous les matins, elle allait à une imprimerie rue du Sabot, n· 3, où elle était plieuse et brocheuse. Il fallait être là à six heures du matin, bien avant le jour. Dans la maison de l'imprimerie il y avait une école, elle menait à cette école son petit garçon qui avait sept ans. Seulement, comme elle entrait à l'imprimerie à six heures et que l'école n'ouvrait qu'à sept, il fallait que l'enfant attendît, dans la cour, que l'école ouvrit, une heure ; l'hiver, une heure de nuit, en plein air. On ne voulait pas que l'enfant entrât dans l'imprimerie, parce qu'il gênait, disait-on. Les ouvriers voyaient le matin en passant ce pauvre petit être assis sur le pavé, tombant de sommeil, et souvent endormi dans l'ombre, accroupi et plié sur son panier. Quant il pleuvait, une vieille femme, la portière, en avait pitié ; elle le recueillait dans son bouge où il n'y avait qu'un grabat, un rouet et deux chaises de bois, et le petit dormait là dans un coin, se serrant contre le chat pour avoir moins froid. A sept heures, l'école ouvrait et il y entrait Voilà ce qu'on dit à Jean Valjean. On l'en entretint un jour, ce fut un moment, un éclair, comme une fenêtre brusquement ouverte sur la destinée de ces êtres qu'il avait aimés, puis tout se referma ; il n'en entendit plus parler, et ce fut pour jamais. Plus rien n'arriva d'eux à lui ; jamais il ne les revit, jamais il ne les rencontra, et, dans la suite de cette douloureuse histoire, on ne les retrouvera plus.

Vers la fin de cette quatrième année, le tour d'évasion de Jean Valjean arriva. Ses camarades l'aidèrent comme cela se fait dans ce triste lieu. Il s'évada. Il erra deux jours en liberté dans les champs ; si c'est être libre que d'être traqué ; de tourner la tête à chaque instant; de tressaillir au moindre bruit; d'avoir peur de tout, du toit qui fume, de l'homme qui passe, du chien qui aboie, du cheval qui galope, de l'heure qui sonne, du jour parce qu'on voit, de la nuit parce qu'on ne voit pas, de la route, du sentier, du buisson, du sommeil. Le soir du second jour, il fut repris Il n'avait ni mangé ni dormi depuis trente-six heures. Le tribunal maritime le condamna pour ce délit à une prolongation de trois ans, ce qui lui fit huit ans. La sixième année, ce fut encore son tour de s'évader; il en usa, mais il ne put consommer sa fuite. Il avait manqué à l'appel. On tira le coup de canon, et à la nuit les gens de ronde le trouvèrent caché sous la quille d'un vaisseau en construction ; il résista aux gardes chiourme qui le saisirent. Evasion et rébellion. Ce fait prévu par le code spécial fut puni d'une aggravation de cinq ans, dont deux ans de double chaîne. Treize ans. La dixième année, son tour revint, il en profita encore. Il ne réussit pas mieux. Trois ans pour cette nouvelle tentative. Seize ans. Enfin, ce fut, je crois, pendant la treizième année qu'il essaya une dernière fois et ne réussit qu'à se faire reprendre après quatre heures d'absence...

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

XII-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

... Tựu chung cũng có phân-biệt rằng trong hình-phạt có điều quá-đáng. Trong hình bứa rọt lên cái xiềng cho chặt vào cổ gã, thì gã khóc, nước mắt chứa-chan nhễ-nhại, nghẹn cổ không nói được, thỉnh-thoảng chỉ lấp-bấp : Trước tôi đi xén cây ở *Faverolles*. Rên-rỉ thế rồi, gã lại giơ tay phải lên, rồi hạ xuống bẩy lần, hình như xoa lần-lượt bảy cái đầu con-trẻ. Có ý nói rằng, sở dĩ làm nên việc vi pháp, cũng là vì phải nuôi, phải may mặc cho bảy đứa trẻ con đó.

Bọn tù ấy bị giải đi *Toulon*. Cả một lũ xiềng deo cổ, ăn liền một cái xe to, đi rông-rã trong hai-mươi-bẩy ngày mới tới. Đến *Toulon* thì phải mặc bộ áo đỏ. Từ lúc ấy trở đi, thì phàm những việc gì làm bộ-phận trong cuộc đời của gã, cho đến cả cái tên gã, cũng mất đi hết. Gã không phải là thằng *Jean Valjean* nữa, thành ra một số đếm, gọi là thằng tù số 24.601. Còn người chị nó thì sau ra làm sao ? Còn bẩy đứa trẻ con kia sau đi đâu ? Ai là người coi-sóc đến ? Than ôi ! cái cây đã cưa mất gốc, còn nằm lá thì ra làm sao ?

Thì ra chuyện đời cứ thế cả. Đó là cái lịch-sử chung của những nhà làm nạn. Những con người ấy, những sinh-linh của Thiên-chúa tạo thành ra đó, từ nay trở đi, mất nơi nương-tựa, mất kẻ dẫn đường, như nhà mất nóc, thôi dành là nhằm mất đưa chân, đi cho đến đâu thì đến. Ai còn biết rồi ra làm sao ? Có lẽ rồi mỗi đứa đi một ngả, rồi dần dần bóng nhòa, hút mất, lẫn vào trong cái áng sương mù lạnh-lẽo, là nơi mai-một của bao nhiêu kẻ thân cô, thế quả ; là nơi tối-tăm mù mịt, là nơi chim-dắm của biết bao nhiêu kẻ vô-phúc lưu lạc ở trên con đường u-ám loài người. Tất rồi chúng nó cũng bỏ xứ mà đi. Cái gác chuông quê nhà lâu dần rồi cũng quên rằng đã một khi có chúng nó ; cái cột mốc cánh ruộng nhà lâu dần cũng quên chủ cũ. Cách mươi năm, cậu nó ở nơi đầy-đọa, cũng quên nốt. Bởi vì trong cái tấm lòng đa cảm ấy, đã có chỗ thương đau, tất ngày kia cũng lại có chỗ sẹo đã lành. Cuộc đời nó đi như vậy. Trong mười mấy năm trời, *Jean Valjean* phải đầy ở *Toulon*, duy có một lần là được nghe qua tin chị. Năm ấy là năm thứ tư. Trước-giả cũng không nhớ tin-tức ấy nhờ ai mà hắn được nghe. Chừng là người quen thuộc cũ biết nhau lúc còn ở quê nhà, về sau tình cờ gặp người chị hắn. Ở *Paris*. Mụ ở một xóm nghèo gần nhà-thờ *Saint-Sulpice*, đầy gọi là phố *Du Geindre*. Khi người này gặp, thì mụ chỉ còn nuôi có một đứa con trai út. Còn sáu đứa kia đâu rồi ? Có lẽ mụ cũng không tường. Cứ sáng ngày thì mụ đến làm gấp giấy và đóng sách ở một nhà in kia, ở số 3, đường *du Sabot*. Sáu giờ sáng về mùa đông thì chưa rõ mặt người, xưởng làm đã mở cửa. Trong cái nhà in ấy, có một trường học, mụ đưa thằng bé con lên bảy đến học ở đó. Nhưng mà xưởng làm thì sáu giờ đã mở cửa, mà nhà trường thì bẩy giờ mới bắt đầu học, thành ra thằng bé cứ mỗi ngày phải đứng chờ ngoài sân một tiếng đồng hồ. Về mùa đông thì thành ra thằng bé phải đứng đợi ngoài giữa trời, cứ mỗi ngày là một giờ đồng-hồ. Những khi rét mướt, nó muốn vào đứng ẩn trong nhà in, thì họ không cho vào, vì lệ chỗ công-xưởng cho nó vào vướng cẳng người làm không tiện. Cho nên cứ sáng ngày ra, thợ đến làm việc thì nom thấy thằng bé ngồi ở sân lát đá, mắt thì gấp-gay buồn ngủ, khi thì ngủ chúi một xó, hoặc ngồi xo-ro, hoặc nằm phục trên cái rổ đan mà ngủ. Hôm nào trời mưa, thì bà già canh cửa lấy lòng thương-hại mà cho nó vào trong túp. Chỉ có manh giường không có đệm, một cái guồng quay sợi với hai cái ghế gỗ. Thằng bé vào đó, ôm lấy con mèo mà ngủ một xó cho đỡ lạnh. Đến bảy giờ, nhà trường mở cửa thì nó vào học. Đó là những tin-tức người quen nói đến tại *Jean Valjean*, hồm ấy anh ta hình như được nhờ cái chợp sáng mà nom thấy trong một giây-lâu, cái cảnh gia-đình sầu não của chị với cháu vậy. Chớp xong, cảnh lại tối, như đêm, đây như đất, không nom thấy gì nữa. Từ ngày đó trở đi, không còn có khi nào được ấm-hao gì nữa. Thật là vĩnh-viễn biệt ly, suốt một đời không còn có khi tái ngộ, mà từ đây cho đến khi kẻ hết cái chuyện sầu-thảm này, mấy mẹ con ấy cũng không còn có bao giờ được hiện ra trước mắt độc-giả nữa.

Vào độ cuối cái năm thứ tư, tính từ ngày *Jean Valjean* phải đi dày đó, thì đến lượt anh ta được thảo cũi số lồng mà chạy. Các bạn đồng-ngục tuần thói thường ở chốn lao-hình, giúp anh ta mỗi người một tay trong việc mạo-hiểm ấy. Anh ta trốn ra thoát. Trong hai ngày anh ta đi lang-thang, hết cánh đồng này sang cánh đồng khác. Vì nếu đi mà có người đuổi hắt sau lưng ; đi mà chốc chốc phải ngảnh cổ lại ; đi mà hơi tiếng động phải giật mình ; đi mà thấy gì cũng phải sợ, sợ cái mái nhà có khói, sợ người đi qua đường, sợ con chó xủa, sợ con ngựa chạy đàng xa, sợ cái đồng-hồ đánh chuông, sợ ban ngày vì ban ngày nom rõ, sợ ban đêm vì ban đêm không nom thấy, sợ đường cái, sợ ngõ hẻm, sợ cái bụi cây, sợ ngủ giấc say, nếu thế mà gọi được là tự-do, thì khi ấy anh ta là tự-do. Đến tối hôm sau thì anh ta lại bị bắt. Trong ba-mươi-sáu giờ đồng-hồ, anh ta chưa được ăn miếng gì vào bụng, chưa được ngủ phút nào. Tòa án Thủy-quân phạt anh ta phải thêm ba năm khổ-sai nữa vì cái tội đi trốn đó. Năm năm thành ra tám. Đến năm thứ sáu lại đến lượt anh ta đi trốn. Anh ta cũng lại thử trốn, nhưng lần nào không được ích gì. Vừa trốn khỏi thì quan canh ngục gọi tên thấy thiếu. Trong ngục bắn ra một tiếng đại-bác làm hiệu thì linh đi tuần ở ngoài vội-vã đi tìm, thấy anh ta nằm nép ở dưới đây một chiếc tàu dương đóng trên đà. Họ đến bắt, anh ta cố cưỡng lại, thành ra đã phạm tội đi trốn lại còn thêm tội kháng-cự với quân quan. Theo phép nghiêm chốn lao-hình, phải gia năm năm khổ-sai nữa, mà trong số năm năm ấy, hai năm lại phải deo xiềng-đôi. Thế là năm thành mười-ba. Đến năm thứ mười, lại đến lượt đi trốn, anh ta lại thử lần nữa, cũng không may hơn được chút nào. Lại thêm ba năm là mười-sáu. Sau cùng, nghe đâu vào độ năm thứ mười-ba, anh ta lại thử trốn một lần sau rốt. Lần này chỉ ra ngoài được chừng độ bốn tiếng đồng-hồ thì bị bắt...

(Còn nữa)

Dịch Hán-văn

Lời đáp vua nước Sở

(Của ông Tống-Ngọc đời Sở)

Vua *Tương-vương* nước Sở hỏi quan đại-phu là Tống-Ngọc rằng : « *tiên-sinh* còn có nết không hay, sao *quần-thần* trong nước đều « chê-bai mà không ai khen ? » Ngọc thưa rằng : « Dạ ! Thần còn có nết không hay, xin đại-vương tha tội cho, thần xin tâu hết : « Có người khách đi hát ở trong đất nước « Sở, thoạt tiên hát bài khúc *hạ-lý* và « *ba-nhân* (1) người trong nước đua « nhau họa theo đến vài nghìn người ; « rồi hát khúc *dương-a* và *giới-lộ*, (2) « người trong nước đua nhau họa theo đến vài trăm người ; sau hát khúc « *dương xuân* và *bạch-tuyết*, (3) người « trong nước họa theo chỉ độ vài mươi « người ; hát đến dịp *thương dịp vũ*, « xen lẫn dịp *chẩy*, (4) thì người trong « nước họa theo chỉ độ vài người mà « thôi. Ấy là vì khúc hát càng cao thì « người họa càng ít, cho nên giống « chim có chim « phượng » mà loài cá « thì có cá « côn ». Chim phượng-« hoàng bay vụt lên cao đến chín « nghìn dặm, xa tít mù xanh, tưởng « chừng lưng đụng đến trời, mà trông « dưới chỉ thấy chân đạp đám mây « rồi, liệng đi liệng lại ở trên chốn mịt « mù, so với con chim chích ở chốn « rào rậu kia, hà hay sánh bằng chim « phượng mà liệng được trời đất là cao « xa mênh-mông ru ? Cá côn buổi sáng « còn nấn ở bể bắc, phơi vảy trên tảng « đá, tối đến đã lượn ở đầm Mạnh-« chư, xa biết mấy nghìn dặm rồi, so « với con sẻn-sắt ở chuồm ao kia, hà « hay sánh bằng cá côn mà lượng được « sông hồ là bao-la to lắt ru ? Không « những loài chim có chim phượng, « loài cá có cá côn, đến như kẻ sĩ ở « đời cũng thế. Phàm các Thánh-nhân « có cái tỷ cao hết tốt, đều siêu-nhiên « ra ngoài vạn-vật mà ở riêng một « mình, hưởng hồ những người đời « nay, tá lại biết được những sự hành « vi của kẻ hạ-thần ru ? »

Khoáng sinh, Phàng-Tiến

(1) Tên hai khúc dân hát nhảm.
(2) Tên hai khúc hát không được hay lắm
(3) Tên hai khúc hát hay.
(4) Tên các dịp nhạc hay trong bát-âm.

Việc khẩn đất ở miền Trung-du và Thượng-du Bắc-kỳ

(Tiếp theo)

Điều thứ 10 — Người đứng khẩn muốn cho người lính canh ở chỗ mình khai khẩn tại phải viết giấy báo trước với quan Công-sứ hay quan Binh đầu tỉnh, giấy ấy phải đính một bản hợp-đồng với người lính canh. Khi đã được phép khai-khẩn vĩnh-viễn rồi, thì không phải theo thể-lệ ấy nữa.

Điều thứ 11. — Nếu những thể-lệ nói trên đây không tuân theo thì quan Công-sứ hay quan Binh đầu tỉnh có thể bãi cái nghị-định cho phép khai khẩn tạm.

Sự bãi đó sẽ chua vào trong sổ ràng cưa, có chữ quan Công-sứ hay quan Binh đầu tỉnh ký. Việc bãi ấy không những chua vào tờ giấy ràng cưa để lại ở trong sổ, mà lại chua cả vào giấy ràng cưa cho phép khai khẩn bản mà chưa phát nữa.

Điều thứ 12. — Ngày sau khi nhận và trong lúc đợi nghị-định cho phép khai khẩn tạm, quan Công-sứ hay quan Binh đầu tỉnh xét nếu không có điều gì ngăn trở thì có thể cho phép người xin khẩn được ở ngay chỗ đất xin khẩn, nhưng nếu có điều gì xảy ra, thì người xin khẩn chịu lấy trách nhiệm.

Điều thứ 13. — Từ năm thứ tư trở đi, và từ lúc đất xin khẩn đã cày cấy được hết cả rồi thì người xin khẩn tạm sẽ thể xin khẩn vĩnh-viễn được.

Điều thứ 14. — Sau khi nhận đơn xin khẩn vĩnh-viễn, hay là sẽ hết hạn sáu năm là càng, sẽ có một hội đồng họp, do :

Quan Công-sứ hay quan Binh đầu tỉnh (hay một vị quan thay mặt) làm chủ-tịa.

Quan địa phương.

Chánh hay phó tổng ở vùng đó.

Chánh hương-hội và lý trưởng, nếu không có thì 2 người kỳ cựu ở làng có đất cho khẩn hay làng bên cạnh làm hội-viên.

Hội đồng xét này xem ruộng đã cày cấy thực hư thế nào, các khoản nói trên đã tuân theo hết chưa, rồi làm tờ bẩm lên quan Công-sứ hay quan Binh đầu tỉnh xét. Trong tờ bẩm đó, nói rõ việc hội đồng khám xét thế nào, và nghị định làm sao.

Điều thứ 15. — Nếu người xin khẩn chưa được phép khẩn vĩnh-viễn, mà bất hạnh mệnh một thì những người thừa tự, trong hạn ba tháng, được phép trình với nhà nước rằng mình muốn xin thay người xin khẩn đã mệnh một ấy, mà hưởng các quyền lợi, chịu các trách nhiệm. Nếu hết hạn ba tháng, người thừa tự không có đơn xin thay quyền, thì ruộng đất ấy lại lấy làm công-sản, do nghị định quan Công-sứ hay quan Binh đầu tỉnh định.

Điều thứ 16. — Nếu người xin khẩn được phép cho khai khẩn vĩnh-viễn, thì quan Công-sứ hay quan Binh đầu tỉnh giao cho một tờ bẩm lai thứ hai, trước ở sổ rằng cưa ra ; tờ bẩm lại ấy phải có đủ ngày, tháng, năm, chữ ký của quan Công-sứ hay quan Binh đầu tỉnh.

Nếu trong hạn sáu năm, những điều phải làm nói ở điều thứ 9 mà không thấy làm hết, thì nghị định cho phép khai khẩn tạm sẽ bãi đi như đã nói ở trên điều thứ 10. Nhưng nếu các điều phải làm đã làm đủ, mà ruộng đất ba phần đã khai khẩn được hai rồi thì Hội đồng kham xét có thể thương lượng cùng quan Công-sứ (hay quan Binh) đầu tỉnh, cho thêm một hạn là 3 năm nữa, hết hạn ấy, ruộng đất phải khai khẩn cho hết.

Sau cái hạn thêm ấy, hay nếu không được thêm hạn thì sau hạn sáu năm, những phần đất nào chưa kịp khai khẩn, thì thuộc về công sản.

Điều thứ 17. — *Những khoản linh tinh.* — Ngoài những khoản lành trên về pháp luật hoặc có nói hoặc không nói ở trong nghị định ngày 15 janvier 1903, 27 décembre 1913 và 26 novembre 1918 gì phải tành trừ những khoản sau này :

a) Những đường hiện đang có, đi qua hoặc giáp giới chỗ đất xin khẩn, những đường đi qua chỗ đất cho khẩn, thì người đứng khẩn phải trông nom tu bổ luôn cho được tốt.

b) Lối vào các mỏ má, các chùa và các nơi thờ tự cùng các lối lấy nước uống, nước rửa, hay lối lấy nước vào ruộng đã có hiện hiện, hoặc có mà chưa hiển hiện ;

b) Các đồ qui hay đồ cổ đào được ở nơi đất khẩn lấy ;

d) Đồi, núi đất, chỗ lấy đá nhà nước để dành để sau dùng các công việc ích lợi chung ;

e) Quyền hạn của những người được phép đi tìm mỏ hay người được phép hoặc đã được hay sẽ được chiếm cứ tạm chỗ đất nào, theo như các điều 58 trong sắc-lệnh ngày 25 février 1897, điều 52, 53, và 70 trong sắc-lệnh ngày 26 janvier 1912.

f) Quyền của nhà nước thuộc về các thiết tra (scories) cùng các chất khác ở mỏ, hoặc ở trên mặt đất, hoặc ngầm ở dưới đất.

Những người chức dịch của nhà nước, có quyền qua lại các đường và nói cho rộng ra là tất cả các đường hiện đương có hoặc sẽ có, ở trong hiện đương có khẩn, hay ở chung quanh nơi đất ấy, về luận đường ấy do hay không do người đứng khẩn làm ra.

Các người ngoài (độ tam nhân) đều có quyền được qua lại các đường lối đi lại, cùng các địa điểm hoặc hiển hiện, hay không hiển hiện, hiện đương có kể từ ngày ký nghị định này.

(Còn nữa)

VẦN-UYÊN

Đánh cờ

Thang Vũ cờ cao vững một tay,
Chiến hòa hai cuộc xóa rồi bày.
Mã đi nước nhật thông xe đến,
Pháo nhảy ven hà giục tượng bay.
Sĩ giác tốt đâm sang tận nách,
Tướng bền quân mạnh chiếu luôn ngay.
Ván này tính cả bầm hai nước,
Bèn trắng bèn đen chấp thấy này.

Tỏ tâm

Gièm cả trăm hai mươi tổ ngòi,
Thực cũng bất thực đợi ai mời.
Nhắm đi sẵn có đầu gà đó,
Chén vậy nay đây có gáy rồi.
Tôm đánh nước lèo ngon chả chả.
Hồng dung m'ệng cọ sướng rời rời.
Bỗng chi mượn đứa xem chăng đấy,
Ăn một thì nay phải giả mười.

Tài bàn

Ta lại chia tư một số ra,
Một phần vào nọc ngoại con ba.
Không khăn chẳng chạy này thì đánh.
Hẳn được không thua quyết chẳng hòa.
Mấy cái chiu luồn anh đã thở,
Chừng đôi phỗng rảo chú xem qua.
Cầm đà hạ chiếu không khoan cượm
Tài phép anh chi địch nổi ta.

Bình-xuyên, Trần-gia-Lục.

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ tư 20 Janvier 1926

TẠP KỊCH TRÍCH DIỄN

Đoạn thứ nhất

KIM KIỀU TÁI HỢP

Sư Giác-Duyên nghe lời Tam hợp đạo-cô đón Tiên-đường thuê vợt được Thúy-Kiều rồi đưa về thảo am, Kim Trọng, Vương Quan nhân ngày cải nhậm. đứa gia quyến đi qua Tiền-đường hỏi thăm sở tại, tưởng Kiều chết. làm lễ giải oan, may gặp Giác Duyên nên lại cùng nhau tái hợp.

Đoạn thứ hai

DUYÊN NHỤC DỤ SINH

Phủ Đại Hàng mua nhầm phải Kim-hoa (Liễu Như chức phò-mã tị nạn) định đem về làm vợ lẽ, Phan Thí (vợ cả) chưa hằng lòng. Đại-Hàng phải đưa sang lấn gái là Liễu-anh, sau Liễu-anh đó biết sự tình Phò-mã rồi hai bên đính ước lấy nhau.

Nhân ngày ấn sinh nhật Phan-thị. Đại-hùng sai bảo Liễu-anh đưa Kim-hoa lâm lễ mừng vợ cả. Khi xuống đến dưới nhà Đại-hùng sấn rồn, Kim-hoa thành lộ học nam hình, Liễu Như thì thực sự tình, Đại-hùng xấu hổ đánh trói rồi giải lên quan.

Đoạn thứ ba

CHÂU LONG NUÔI BẠN

Lưu-Bình giận bạn vô tình định về quê giảng tập, đến quán Nghênh-xuân đang than trách, bỗng gặp Châu-long giả cách vô tình, lựa nhời hỏi ý, rồi Châu-long bảo Lưu-Bình đưa về nhà sẽ vậy kim cải giúp việc sách đèn.

Đoạn thứ tư

TRẬN ĐÒN HỘI CHỢ

(Hài Kịch)

Các học-trò thi hỏng, thấy Xuân-sinh bị oan liền bàn nhau thù trước mấy Phùng-công, rồi nấp sẵn Ngọ-môn chờ lúc tan chầu, đánh Lưu-Kỳ, Hoàng-Tung quảng lọng xé bào, nghỉ thực gớm ghê cho trận đòn hội chợ.

Tối thứ năm 2 Janvier 1926

GƯƠNG TÀY LIÉP

(Hoi thứ hai)

Vỏ chèo cải lương soạn thành được hơn 30 điệu hát, rất hay, cần hát rất là thâm thú và có ý vị lắm. Vui nhất là cảnh cô dâu và cảnh sóng bạc điệu bộ như thực. Lần này diễn lại có sửa đổi lại và chỗ để nay mai in thành sách bán. Xin các quí khách giữ chỗ ngồi trước. Đến tối thứ hai 25 Janvier 1926 thì diễn lại hồi thứ ba.

3006

HÀNG MỚI SANG

BÁN CHIẾU KHÁCH

Bản-hiệu bán cắt bán lẻ các thứ hàng vóc nhiều, tơ lụa, satin sa tây, cachemire, flanelle, khăn tua tơ. khăn lua len. các thứ len dạ. tissus Imperméable. mũ dạ v. v. . .

PHAN QUẢNG-THÀNH

Số nhà 10, phố hàng, Đ. o, ~ - ~i.

3040

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ : **1$00**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

CHÈ TÀU SÂM-MÂU

Hiệu trà Sâm-mậu nổi tiếng đã lâu. Trước đây các nghị ở xa muốn mua, có khi gửi đi không tiện, thật phụ lòng các quí-khách. Bây giờ muốn được nhiều người làm đại-lý, hễ ai muốn làm, xin viết thư cho số 59 phố Hàng-ngang Hanoi.

1. Phàm bán trà hết cứ nhiều ít, mỗi một trăm đồng sẽ để hoa-hồng cho đại-lý 3$.

2. Phàm những tiền phải bỏ gửi trả cùng gửi tiền và thuế phụ đều đã-đệ, vân vân thì bản-hiệu đều xin chịu.

3. Giá hàng tùy theo kỳ lần dài ngắn đã sẽ định.

3030

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Les parents de Diderot

Je n'ai vu mourir ni mon père, ni ma mère; je leur étais cher, et je ne doute pas que leurs yeux ne m'aient cherché à leurs derniers moments.....

Il est minuit. Je suis seul, je me rappelle ces bons parents et mon cœur se serre, quand je pense à toutes les inquiétudes qu'ils ont éprouvées sur le sort d'un jeune homme violent et passionné, abandonné sans guide à tous les fâcheux hasards d'une capitale immense.

Une des choses qui m'aient fait le plus de plaisir, c'est le propos bourru qui me tint un provincial quelques années après la mort de mon père.

Je traversais une des rues de ma ville; il m'arrête par le bras, il me dit: Monsieur Diderot, vous êtes bons; mais si vous croyez que vous vaudrez jamais votre père, vous vous trompez. » Je ne sais pas si les pères sont contents d'avoir des enfants qui valent mieux qu'eux, mais, moi, je le fus d'entendre dire que mon père valait mieux que moi. Je crois et je croirai tant que je vivrai, que ce provincial m'a dit vrai.

Diderot.

Un mauvais rêve

Un jour Caton, l'un des hommes les plus sage de Rome, reçut la visite d'un de ses voisins de campagne, qui paraissait en proie à un grand trouble. « De quoi est-il question? lui demanda-t-il. — Ah! répondit le visiteur, d'une chose bien grave. Cette nuit, j'ai rêvé qu'un rat mangeait un de mes souliers. Toi, Caton, tu es un savant homme, explique moi donc ce songe, où je dois entrevoir quelque calamité prochaine »

Caton avait une grande envie de rire; mais il se contint, prit un air très sérieux et sembla réfléchir profondément. Puis, voyant l'inquiétude croissante de son voisin:

« Rassure-toi, lui dit-il; il n'y a là que demi-mal; mais le cas deviendrait tout à fait inquiétant, si... — Achève, de grâce!... — Si, la nuit prochaine, ton soulier venait à manger le rat »

Le campagnard, tout naïf qu'il était, comprit que Caton se moquait de lui, et se retira à la fois confus et irrité.

Plutarque

Song thân ông Diderot

Khi thân-phụ, thân mẫu tôi tị trần, thì tôi không được trông thấy, các ngài qui-báu tôi lắm; tôi chắc rằng lúc lâm chung thế nào con mắt các ngài lại chẳng ngó-ngác tìm tôi...

Bây giờ đã nửa đêm rồi. Tôi ngồi một mình sực nhớ đến cha mẹ tôi, lòng tôi bỗ-ng quặn đau, tôi nghĩ đến tấm lòng cha mẹ tôi lo ngại về số-phận tôi là một người nóng-nảy và đa-cảm, trẻ người non dạ, bơ vơ một mình trong chốn đô-hội mênh-mông kia, nào ai là người chỉ lối đưa đường cho.

Có một điều làm cho tôi lấy làm hả dạ lắm, là cái lời số-sàng của một người trong bản-tỉnh bảo tôi, mấy năm sau khi cha tôi mất.

Bấy giờ tôi đang đi trong phố kia ở trong tỉnh tôi, ông ta nắm lấy cánh tay tôi mà bảo tôi rằng: « Ông Diderot ơi, ông tốt lắm; song nếu ông tưởng rằng ông hơn cụ thân-sinh ông thì ông lầm! » Tôi không biết rằng những người cha có con hơn mình thì có lấy làm sướng không, chớ tôi đây thì tôi nghe người ta nói rằng cha tôi hơn tôi thì tôi sướng lắm.

Tôi tin, tôi tin mãi đến lúc chết rằng ông ta nói thực với tôi.

Một giấc mộng xấu

Một hôm, ông Caton là một bực hiền-triết nhất nước La-mã, có tiếp một người láng diềng ông ra dáng bối rối lo phiền lắm, ông ta mới hỏi rằng: « Có việc gì thế bác? — Người khách trả lời rằng: Ối chao ôi! Có việc quan hệ lắm. Đêm hôm qua tôi nằm chiêm-bao thấy một con chuột gặm một chiếc giầy của tôi. Ông Caton ơi, ông là người thông-thái, xin ông giải hộ cái mộng ấy cho tôi, xem rằng sau này có tai-vạ gì xảy đến cho tôi không?

Ông Ca on buồn cười lắm, song cố rán, nghiêm sắc mặt lại, làm điều nghĩ-ngợi kỹ-càng lắm.

Rồi thấy người láng diềng ông ra dáng lo-sợ lắm, ông mới bảo rằng: « Bác cứ yên tâm, mộng ấy không lấy gì làm xấu lắm; song nếu như thế này thì mới thực là xấu, này...

— Thế nào kia? xin ông làm ơn nói nốt cho! — Nếu đêm hôm nay, giầy bác lại gặm chuột. »

Bác nhà quê tuy ngờ-nghệch thực, song cũng hiểu rằng ông Caton nhạo mình, bèn đứng dậy ra về, vừa xấu hổ vừa tức giận.

Song-Nam, Nguyễn-văn-Thuộc

Dư-luận đối với ông Phan-bội-Châu

Bản-quán tiếp được bài sau này, của một người bạn đọc báo trong Huế gửi ra, xin cứ nguyên văn đăng báo cho rộng đường dư luận.

« Ô g Phan-bội-Châu tương-lai thế nào? — Ông Phan-bội-Châu sẽ hành-động ra làm sao? » Hai câu hỏi ấy mới xuất hiện ra từ vài tuần-lễ, mà đã hầu thành hai câu « khẩu đầu », cho « bực người có tư tưởng » trong xã-hội ta rỏ!

Vì sao vậy? — Ông Phan là người anh hùng nước ta, hơn hai mươi năm trời, ông lênh đênh nơi hải-ngoại, mình ngủ quá say, mặt trời văn-minh lên đã cao, đã chiếu ánh sáng ra khắp cả hoàn-cầu mà người mình cứ ở trong một chỗ tối tăm, tưởng đêm còn dài nên cứ ngủ mãi. Bây giờ tuy không còn mê mẩn tâm-thần như trước nữa, nhưng số người thực tỉnh thực tưởng chưa được là bao nhiêu, có hạng mới tỉnh mà chưa định-thần, có hạng thức dậy rồi mà còn ngủ gà. Còn về chốn hương-thôn thì còn nhiều người ngủ lắm, à-à cạc-cạc chưa biết gì là gì: tuy có tử-động một đôi chút, như cải-lương hương-chính, bảo-cử hội-viên, nhưng xét ra cũng chỉ làm mơ-màng trong giấc chiêm-bao thì chưa ra gì cả. Nay chánh phủ Bảo-hộ đã đem chính-sách đã-huề mà đối đãi với ta, quan Toàn-quyền Varenne lại lấy độ-lượng khoan-hồng mà xử-trí cho ta, vậy càng nên thể-lòng chánh-phủ, tùy ý quan trên mà tìm phương kế mở-mang khai-hóa cho dân mình, khua chuông cảnh-tỉnh rầm lên, để cho kẻ vô-tỉnh, khiến cho thật tỉnh, người còn mê cũng tỉnh dậy tất cả, chẳng hay lắm sao! chẳng hợp thời lắm sao!

Hai vấn-đề ấy thì như thế, còn về vấn-đề du-học thì sao đây? Vấn-đề du-học cũng hợp thời lắm chứ! Nước mình ở dưới quyền bảo-hộ của nước Pháp, thì người mình không lẽ lại tự-do du-học các nước ngoài, sự ấy chắc người mình cũng có người nào-nì. Nhưng cũng là cái tình thế phải thế, người Pháp đã nhận lấy trách-nhiệm khai-hóa cho ta, thì nước Pháp là thầy, nước ta là trò, đã là thầy trò, thì tất-thầy cũng sốt dạy dỗ thế nào cho trò được khôn ngoan, tất-thầy mới được cái tiếng tốt là có mô-phạm giỏi-giắn g, mà học-trò sẽ trông vào như Thái-sơn Bắc-đẩu. Nếu làm thầy đã nhận lấy chức-trách dạy dỗ mà để học-trò đi học-ganh người ngoài thì thể-thống thầy ra cái gì nữa! Về phần ta thì « bụt trong nhà cần chi Thích-ca ngoài đường », ta đã có thầy Đại-pháp, mà thầy cũng đang tỏ danh-sư, « trọng thầy sẽ được làm thầy », người ta nên cố ắng theo thầy mà học là phải. Mấy năm nay người mình qua du học bên Pháp, tuy chưa được mấy, thế mà ở xã-hội ta cũng đã chịu được ảnh ưởng ít nhiều. Thế thì ngày nay cái vấn đề qua du-học bên Pháp cũng là một vấn-đề rất cần, càng nên lưu-ý đến. Vì những cớ gì mà người mình qua du-học bên Pháp chưa được đông? — Những cớ ấy nói ra còn dài, hãy tạm xin đồng-bào nghỉ lấy. Bây giờ nên tìm phương kiếm cách mà trừ khử lần lần các cớ ấy đi... sao cho số người mình qua Pháp du học ngày một thêm đông, kẻ học tập khoa này, người nghiên-cứu khoa khác, mong gom góp được một số rất lớn tân-nhân-vật, để làm tai mắt cho quốc-dân.

Ấy trông mấy vấn-đề đó, đều là ở trong cái công-nghiệp của ông Phan, tôi rất có cảm-tình với ông và rất có quan-niệm với quốc-dân, nên trong bàn ra như thế. Tuy ông Phan không thể tự làm lấy mình được cả, nhưng ông là cái hồn của tổ-quốc, ông là cái não của quốc-dân, ông hành-động thế nào, ai ai cũng trông vào cả. Mấy lời thô-thiển, mới so rằng ông sẽ không ngồi im như một vị thần »

Ký-sơn, Quang-tử-Bạt.



Chân dung ông Phan-bội-Châu

đồng-bào ta, chính ra tại khí mất mà mong rồi ông; từ ông bị bắt về Hà-nội, thì đồng-bào tìm phương kiếm cách, để yêu cầu cho ông được tha: lúc ông đã được tha rồi, quan K' âm-sứ Trung-kỳ mới ông về Huế, ở tại dinh ông Nguyễn-bá-Trác, đồng bào ở Huế kéo nhau lũ lượt đến chào thăm ông rất đông. Xem thế thì biết cái cảm-tình quốc dân đối với ông Phan to lớn là dường nào! nặng nề là dường nào! Bởi cái cảm tình to lớn nặng nề như thế, nên chưa thấy ông hành-động cách gì, thì ai nấy đều đem lòng suy nghĩ, suy nghĩ một mình không đủ thì lại đem lẽ này lẽ khác mà bàn tán cùng nhau; hai câu hỏi kia xuất hiện ra mà lại hầu thành hai câu « khẩu đầu » chính là vì thế.

Bởi hai câu hỏi ấy mà dư-luận những nhao nhao, mỗi người trả lời một cách. Kẻ thì sợ rằng ông vì tính thẳng thắn bộc, cảnh-ngộ đổ đang, mà cái dinh tiết của ông khó lòng giữ vững; người thì lo rằng ông chưa hiểu chính sự cạnh-tranh, nhầu tâm xu-hướng, mà cách hành-động của ông có chỗ sai lầm; kẻ thì nói ông sẽ theo gió phất cờ, thói, giỏ chiều nói dành, cho hiểu ấy; người thì nói ông vẫn cầm sào đợi nước, nhưng chờ nước đến nên dường còn khuya! Kể bàn thế rọ, người nói thế nấy, mỗi người một lời, không biết ai phải, ai không, mà cũng không biết ai đã đoán trước đoán chừng được cách hành-động của anh-hùng quân-tử! Có người lại bàn xằng, tin nhảm mà nói rằng: « Ông Phan bây giờ không nên làm gì cả: vì ông làm có xứng với cái hoài-bão của ông thì e không hợp theo thời thế, mà làm cho hợp theo thời-thế thì e trái mất cái hoài-bão của ông, vậy ông Phan, bây giờ chỉ nên ngồi im như một vị « thần-thông » để cho quốc dân kính ngưỡng phụng-thờ mà thôi. »

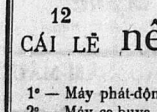
Ô! ông Phan là một người anh-hùng, hoài-bão của ông rất là lớn lao, chí khí của ông rất là cao thượng, vì một tấm lòng vì thánh tổ-quốc, mà ông đành chịu lênh-đênh cơ-hồ trong 23 năm nơi góc bể chân trời, quyết giữ khăng khăng lấy cái hồn tổ-quốc. Nay vì cuộc tình cờ mà ông về nước, may lại tạ ơn khỏi hoạn-nạn mà được sinh tồn; kẻ anh-hùng còn sống được ngày nào thì quốc-dân còn trông vào ngày ấy, mà chắc kẻ anh-hùng cũng không đành để mọi nỗi chí-hướng của mình ấp ủ bấy lâu, nay nhân thời thế mà đem thi thố ra, thì chắc là không khỏi có những cuộc hành-động rất to tát, rất vẻ vang, để làm cho nước nhà được rạng mặt với hoàn-cầu, chứ không phải là ông chỉ ngồi im như một vị thần mà thôi đâu. Vậy thì những kẻ đoán chừng được hết, nhưng trông cũng bất ngoại bốn điều rất chính-đáng mà ông đã nói trước Hội-đồng đề-tỉnh hôm kia, (một là muốn nước Nam được độc-lập; hai là muốn cho nước Nam dân-chủ; ba là muốn cho người nước Nam đi du-học; bốn là người nước Nam ngã say, rượng chưởng đánh thức dậy) Trong bốn điều ấy thì có điều nước Nam độc-lập là chưa hợp thời: vì người mình chưa đủ tư-cách độc lập, trí thức còn phần nhiều mờ ám, tư-cách chưa có chất vững vàng; còn phải nhờ nhà-nước đỡ-đần cho chè cho, như người bảo-mẫu dìu dắt đứa trẻ thơ, mong cho qua tháng qua ngày, đến lúc trưởng thành khôn lớn đã. Tục-ngữ ta có nói: « con khôn không ở với mẹ », đến ngày nào ta được lưng dài vai rộng, thì nước Pháp tối sẽ sẵn lòng lo liệu mà « ra cửa ra riêng » cho. Vậy vấn-đề « nước Nam độc-lập » là chưa hợp thời, vì chưa đến thời, nên để đó mà giao cho thanh niên hậu-tiến nước nhà giải-quyết.

Vấn-đề ấy đã vậy, còn mấy vấn-đề kia thì thế nào? Xét ra thì vấn-đề dân-chủ đã hợp thời lắm rồi. Trải bốn ngàn năm lẻ, có dân có nước, chiếm lấy một địa-vị phải đông-nam ở cuộc địa-lục này, mà vua không biết gì đến dân, dân không biết gì đến nước; quân-chủ vững bao nhiêu thì dân phải chịu khốn-khổ bấy nhiêu; ấp-ủ tinh thần chừng nào thì dân trí lại phải tối tăm chừng ấy. Gần đây nhờ cái phong-trào hoàn-cầu, và lại hấp thụ cái không-khí bình-đẳng của nước Pháp là một nước có quan-hệ với nước mình, nên cái lòng tổ-quốc của người Việt-Nam ta đã người bớt đi đôn đốc, mà mong mỏi có ngày phải tan được cái dây chuyên-chế. Vậy cái vấn-đề dân-chủ đã hợp thời rồi, nên đem mà tuyên bố ra trong Nam ngoài Bắc, ngõ hầu hàng chục, hoặc làm ra sách vở, hoặc đọt lên báo chương, hô-hào, cổ động lên, để mong có nhiều người ra thay mặt cho dân mà thỉnh-nguyện với Chính-phủ về việc đó.

Nay nói đến vấn-đề « thức dân dậy » cũng là vấn-đề cần thiết và hợp thời. Ấy cũng vì cái dây chuyên-dăng quá chặt, nên dân Annam mình

QUÀ TẾT

Nhân dịp tết bản-hiệu không biết lấy gì tỏ lòng cảm ân các ngài vậy nay xin kính biếu tập diễn-truyết của ông Phan-chu Trinh, nếu ngài nào đã có rồi, khi gửi thư lấy hàng xin cho biết, xin thay hàng mấy thứ sau này: tuỳ ý các ngài chọn. Tập việc ông Phan-bội Châu, tập Pháp Việt đề-huề, tập Việt Nam Minh Trị, Việt-Nam Nhân-Dân, Việt Nam Quốc-Hồn, Việt Nam Quốc Túy và tập những tin tức và dư luận về ông Phan-bội Châu, lo dân thương nước của ông Nguyễn-thượng-Hiền. Nay kính



NGUYỄN-TIẾN-HÀM dit THUẬN-THÀNH
Bottier - Chapelier
7, Rue des Caisses Hanoi
302 *Nhân dịp Tết, giá trong catalogue của Bản hiệu hạ 5 %.*

BERLIET

12 CÁI LẼ nên mua xe 12 BERLIET

1° — Máy phát-động chạy chậm không mòn được.
2° — Máy ca-buya hiệu ZENITH.
3° — Các cơ-quan đều dễ xem xét.
4° — Hộp vít-tết có 4 vít-tết cần dùng cho các đường dốc.
5° — Còn có mấu.
6° — Máy hãm nhạy lắm.
7° — Máy lái êm và dùng.
8° — Chỗ ngồi rộng và êm.
9° — Lò-xo tốt, đường xấu cũng êm.
10° — Bánh xe thay đổi dễ, no 820×120.
11° — Có máy thụt TECALEMIT bơm dầu lên các cơ-quan.
12° — Giá tiền 28.500 quan.

Xưởng AVIAT
Quai Clémenceau — HANOI 3029

Ngạch thuế thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại

(Tiếp theo)

TIẾT THỨ V

Những người bản-xứ quán ở một xứ khác trong cõi Đông pháp mà trú ngụ tại Bắc-kỳ hay những người ở tại Bắc kỳ nhưng thuộc giống khác, không phải là giống An-nam.

Điều thứ 12. — Những người bản-xứ quê ở xứ khác trong cõi Đông-pháp hay là những người quê ở Bắc-kỳ nhưng thuộc giống khác không phải là giống An-nam thì phải đóng thuế thân và các công sưu tạp dịch cho làng hiện mình trú ngụ. Nhưng không được viện lẽ là ấy mà đòi hưởng các quyền-lợi như các người bản-tại đấy. Hễ khi không ở làng ấy nữa, thì phải xóa tên ở sổ đinh (hạng C) làng ấy và nếu ở đâu thì lại xin biên tên vào sổ dân đinh chỗ ấy (hạng C), chiếu như thể lệ nói về những người khai vắng mặt ở nguyên-quán trong điều thứ 8 trên này.

TIẾT THỨ VI

Những người không biết quê-quán ở đâu

Điều thứ 13. — Những người đàn ông từ 18 cho đến 60 tuổi mà quê quán không biết ở đâu, thì quan Công-sứ đều tính có thể cho lịnh biên tên vào sổ đinh trong một làng nào (hạng D).

Những người ấy coi như là ngụ-cư; nhưng Hương-hội cũng có thể cho những người ấy được hưởng các quyền lợi như người trong làng vậy.

TIẾT THỨ VII

Sổ thuế đinh

Điều thứ 14. — Sổ thuế đinh hằng năm là gồm tất cả các dân đinh phải đóng thuế thân và có tên ghi trong sổ đinh của các làng.

Sổ ấy chia từng hạt một mà làm.

Điều thứ 15. — Mỗi năm, cứ trong tháng giêng tây, thì làm sổ ấy. Sau khi sổ ấy đã được quan Thống-sứ duyệt-y rồi, quan Công-sứ làm bài-chỉ thuế đinh của làng, theo như mẫu đính sau đây, rồi giao bài-chỉ ấy cho lý-trưởng. Lý-trưởng đem bản ấy yết-thị tại đình sở. Từ đấy người lý-trưởng có quyền thu thuế đinh năm ấy. Yết-thị bài chỉ tại đình, là để báo cho các người phải chịu thuế, sắp sửa mà đóng thuế.

Bài-chỉ đã yết rồi, thì phải bẩm cho quan Công-sứ biết.

TIẾT THỨ VIII

Thẻ thuế thân

Điều thứ 16. — *Những người được miễn trừ.* — Trừ ra những linh khố-đỏ, linh khố-xanh hay linh cơ đương tại ngũ không kể, phàm các người An-nam được miễn trừ thuế thân thì nhà-nước phát cho một cái thẻ, theo kiểu-mẫu riêng, sắc trắng, thẻ ấy cứ mỗi năm phát một lần.

Điều thứ 17. — *Những người không được miễn trừ.* — Tờ thuế thân của những người không được miễn trừ thì hoặc mỗi năm một lần đổi, hoặc năm năm một lần đổi.

Trừ ra trong trường-hợp nói ở điều 19 và 22 dưới này, mỗi suất đinh mỗi năm chỉ phát một thẻ thuế thân mà thôi, dù có quyền-lợi ở nhiều làng nữa, cũng vậy.

Tại tòa sứ có giữ một quyển sổ ghi các số thẻ phát cho mỗi làng trong tỉnh.

Điều thứ 18. — *Thẻ hằng năm* — « Tờ thẻ hằng năm » thì biên niên hiệu cùng tên tính; thẻ ấy có đánh số, mỗi năm dùng một màu theo thứ-tự sau này: xanh — vàng — hồng. Người đeo thẻ ấy phải in dấu đầu ngón tay cái và đầu ngón tay trỏ, hay là phải dán ảnh của mình vào thẻ. Dán ảnh vào thẻ thì phải có mặt người lý-trưởng thu thuế đứng chứng kiến và áp triện.

Điều thứ 19. — Khi mất thẻ, thì người mất thẻ phải trình ngay lý-trưởng làng mình. Lý-trưởng sẽ phát cho một bản sao, trách nhiệm lý-trưởng chịu và người mất thẻ phải trả tiền thuế lần nữa; tiền thuế ấy phải trả ngang với số thuế thân trong năm ấy và thu về sổ chi-thu Bản-kỳ. Tuy nhiên, quan đầu tỉnh có thể xét cho người đánh mất thẻ được xin bản sao mà miễn không phải trả tiền nữa. Được miễn như thế, phải do có người định của quan Công-sứ chứng nhận rõ duyên do làm sao và phải vào sổ ở tòa sứ.

Điều thứ 20. — *Thẻ năm năm.* — Tờ năm năm thì tây theo kiểu mẫu quan Thống-sứ định, thẻ ấy tùy ý ai muốn lấy thì lấy và không phải trả thêm tiền. Ai xin, nếu xét ra là người tử-tế thì cũng phát cho cả.

Không nên lấn thứ thẻ năm năm nói trên này với thứ thẻ « danh sắc cấp chỉ » mà chỉ dụ ngày 31 octobre 1919 (điều thứ 5) đã lập ra. Thẻ danh sắc cấp chỉ này vẫn cứ phát theo như chỉ dụ ấy đã định.

Điều thứ 21. — Tờ năm năm bắt buộc phải dán ảnh của người có tên trong thẻ.

Thẻ ấy do lý-trưởng làng người lĩnh thẻ đứng chứng nhận và áp triện.

Ảnh dán vào thẻ ấy phải mới chụp và phải hệt; trên ảnh có đóng dấu mà dấu ấy phải đóng trùm ra ngoài ảnh; đầu người trong ảnh thì ra phải cao đến 2 phân tây (2 cm)

Điều thứ 22. — Nếu chưa hết năm năm mà bị mất trộm, đánh lạc, hay đánh nát thì có thể xin thẻ khác.

Bất cứ vào trường-hợp nào, người đổi thẻ ấy đều phải trả một số tiền là 5 hào vào công-quỹ. Nếu người xin đổi thẻ không có thẻ cũ, mà muốn lấy thẻ mới, thì lại phải trả tiền thuế ngang với thuế thân phải đóng trong năm ấy, trừ khi nào quan Công-sứ miễn cho, như đã nói ở điều 19 trên này, thì mới không phải trả.

Khi nào thẻ nát, thì phải đem nộp quan mới có thể lấy được thẻ mới; thẻ nát ấy sẽ hủy đi; sự hủy ấy do các viên chức có trách-nhiệm phải chứng vào thẻ mới phát cho.

(còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Thế nào là hạ giá?

Muốn biết nghĩa câu này xin các ngài nên đến ngay hiệu

NAM-THỊNH

6, Rue des Cantonnais, Hanoi

thì mới rõ :

Ở đây có bán tơ lụa, vóc nhiễu cùng các thứ laine, dạ, để may quần áo tây.

3016



Đừng có quào gãy như vậy có ngứa thì lấy Pommade Cadum thoa, êm ái hết liền

3044

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên hành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

3001

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất : Santalol
chất : Salol
và chất : Urojormine

Giá 1$30 một hộp 3001

BÁN GỖ :

Lim, gụ, tạp đủ các sắc, ván sàn, giui nhà, than củi và than mỏ.

Có gỗ ở cửa lối đem về.

Bán buôn và bán lẻ.

Hỏi tại hiệu **Nguyễn-đức Mai**

Hanoi : phố bờ sông, số 4, téléphone N° 404.

Haiphong : Phố trường Bách-nghệ, số 20 (rue de l'Arsenal) téléphone N° 389.

Hà-đông. Gare Thương-tín số 1.

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

CÓ BÁN :

Xe đạp và xe máy « Moto » hiệu « TERROT » và « ALCYON »

Đồ phụ tùng các thứ xe đạp, xe mô tô xe ô-tô

Súng đi săn

hiệu VERNEY CARRON

Xưởng chữa xe ô-tô

Xin đến hỏi giá 3036

MỚI XUẤT BẢN

Sách thuốc cho đàn bà con trẻ, cần cho mọi nhà

SẢN DỤC CHỈ-NAM

SOẠN GIẢ : NGUYỄN-VĂN-LUYỆN, Y-SĨ TẠI BẮC-KỲ

Có bài tựa của : Docteur H. Coppin, ancien Interne des Hôpitaux de Paris

CHIA LÀM BA PHẦN :
I. Cách trông nom cho người sản-phụ.
II. Cách chăm nuôi trẻ con.
III. Các chứng bệnh của trẻ con.

SÁCH DÀY 200 TRANG, CÓ ẢNH, CÓ VẼ, GIẤY TỐT BÌA ĐẸP

Hiệu Thụy-Ký, 98, Phố Hàng Gai, Hanoi xuất bản

Bán ở các hiệu sách. . . . . giá : 0$75

Hiệu thuốc Pharmacie CHASSAGNE, 59, Rue Paul-Bert có nhận bán và trong ít lâu bán chiêu khách. . . 0$65 một quyển

3002 Ở xa gửi thêm cước phí (recommandé). . . 0$20

Cháy. — Đêm 17 rạng ngày 18 Janvier, vào hồi 1 giờ sáng, một gian nhà lá ở gần chùa An-dương phát hỏa thiệt hại chừng vài chục đồng bạc. Nhà ấy của một người phu-tuần tên là Nguyễn-ngọc-Quang ; nguyên ấy chưa rõ, sở Cẩm còn đương cho dò xét.

Giải ra ngoại-châu. — Chủ-nhật vừa rồi lính cảnh sát bắt được ba tên ăn mày ở các phố đã điệu cả về sở cẩm để giải ra ngoại châu.

Sắp làm hội-quán. — Hội T. B. K. N. C. T. T. T. đã làm đơn xin phép dựng hội quán ở phố Clémenceau, chừng nay mai sẽ khởi công.

Thế là trong thành-phố lại có một cái đoàn-thể nữa của người mình có hội quán để làm chỗ lui tới chuyện-trò trong những ngày hưu-tạ

Cái nạn ô-tô — Đêm thứ bảy rạng chủ-nhật vừa rồi, có hai chiếc ô-tô đụng phải nhau tại con đường đi Đồ-sơn, chỗ cầu xi-măng. Một bà đầm và một cô thiếu nữ ngồi trên ô-tô bị bắn ra ngoài đường, nhưng may cũng không bị thương tích nào cả. Còn hai chiếc ô-tô bị hư hỏng, mà một chiếc thì bị hư hỏng nhiều lắm. Sáng hôm sau đã đưa về Haiphong chữa

Ngã mô-tô — Chủ nhật vừa rồi, hồi 5 giờ chiều, một người Tây đi xe đạp gồi có tiếng xem đá foot-ball xong đi mô-tô trở về Hanoi, khi đi tới chỗ cầu đường xe lửa đụng phải một cái xe bò, người đi mô tô bị ngã xuống cái cống đá ở đó bị nhiều thương tích đau lắm, ở đầu, ở khuỷu tay và ở mặt cả đều bị thương nặng cả, đến nỗi người bị nạn ngất người đi, sau khi tỉnh lại, cũng không nhớ được rằng vì nguyên-ấy làm sao mà xảy ra cái nạn ấy nữa.

SƠN-TÂY

Đá bóng thi : — Hai hội Club Junior và hội 7ème Compagnie chủ nhật vừa rồi, lại có tranh đấu ở bãi trong thành.

Hai hội này đã hai lần đấu cùng nhau thì hội C. J. đều bị thua năm lần một ván mà không gỡ được ván nào.

Lần này hội C. J. lại thêm vài tay mới ở các nơi về, có ý mời hội 7ème Cie ra đá để gỡ nợ, song cái tài của hội 7ème Cie thuần là tay lão luyện, cho nên hội C J. lại bị thua một ván (1/0) do viên đội Dần mcule 4336 truyền bóng cho Mr Hậu mcule 2420 đá vào

Đáng khen cho hội 7ème Cie ba lần đá thi đều được toàn thắng cả ;

Một người đi xem lai cảo.

PHU LÝ

Tin học-sinh ta đi du học. — M. Nguyễn-thế-Song, con thứ hai ông Nguyễn-duy-Nhạc, thương-tá Hanam mà tức là em M. Nguyễn-thế-Truyền, nhà quốc-dân ta đã từng biết tiếng, mới đi du học ở Pháp về. M. Song du học ở Pháp 10 năm có bằng Hóa-học kỹ-sư (Ingénieur chimiste) lại thông hiểu cả tiếng Anh tiếng Đức, có bằng Tú-tài về tiếng Đức. M. Song năm nay mới 23 tuổi, mà học đã rộng thế, thực cũng nên mừng lắm,

Vậy có lời mừng ông Nguyễn-thế-Song và mừng cả quan Thương-tá Nguyễn-duy-Nhạc cùng qui-quyến.

Thuyên chuyển. — M. Đinh-xuân-Yết, Thư-ký lục sự ở Tòa án đệ nhị cấp Hanam, mới có nghị-định đổi đi Sơn la. Chuyến xe lửa 5 giờ rưỡi chiều thứ hai 18 Janvier đã đăng trình đi tựu chức.

Vậy chúc ông bình an nhất lộ.

BẮC-NINH

Còn chừa tổ nữa hay thôi. — Hồi 1 giờ đêm hôm thứ bảy vừa rồi, một nhà kia ở phố Ninh-xá đang đánh tổ tôm, bị ông Cẩm vào bắt được quả tang, đã biên tên chủ nhà và 4 người để nghị phạt.

Nhưng còn mấy chỗ nữa ích-xỉ với trạc xóc cũng xin sở Cẩm để mắt vào cho.

N. lai cảo

Cuối năm gió nồm. — Mấy hôm nay khí giời trái tiết, gió nồm sòng sộc, nhiều người bị nhức đầu sốt rét lắm.

HƯNG YÊN

Cái nạn bất kỳ. — Sáng 18 Janvier trong khi lính ở trại binh đương bắn bia ở trong thành có một đứa con gái 15 tuổi cắt cỏ cách trường bắn một ki-lô-mét bị một viên đạn lạc tin vào cạnh sườn bên tay phải bị thương nặng. Hiện đứa bé ấy đã đưa lên nhà thương để buộc thuốc.

Hội Foot-ball — Có mấy ông tòng sự các sở đương cổ động lập một hội *Foot-ball*. Hiện đã được mươi ông vào hội tuy chưa có điều lệ và chưa xếp đặt quy củ gì nhưng sáng và chiều chủ nhật 17 Janvier các hội viên đã bắt đầu chơi ở khu đất cạnh nhà cò. Mong rằng hội *Foot-ball* sẽ được nhiều ông hoan nghênh thì bà con trong thành phố chiều chiều lại được hưởng một cuộc chơi rất là tao nhã.

Tin sau cùng.

Việc tài chánh nước Pháp

Ngày hôm qua hội-đồng tài chính ưng chuẩn một bản án-văn về sổ chi thu. Về các khoản thu nhập thì nhờ về sự thanh giảm phí khoản 500 triệu, về khoản thuế xuất cảng để bù vào sự hối-đoái được 800 triệu, và về các khoản thuế mới về việc trực-sản được 350 triệu.

Bắc đẩu bội-tinh

Những vị có tên sau này được thăng hoặc được thưởng trong ngạch Bắc-đẩu bội-tinh.

Đệ tam hạng : M. Garnier, quản lý cục kinh-tế Đông-dương.

Đệ tứ hạng : MM. Lemaire, quan cai-trị Đông-dương, Regismanset, quản-lý sở trung-ương tại bộ thuộc-địa, Chemin-Dupontès, quản-lý công-ty hỏa xa Vân-nam, Trần-v-Thông, Tổng-đốc Nam-định. Đoàn-hữu-Chung, Đốc phủ-sứ ở Nam-kỳ.

Đệ ngũ hạng. — MM. Moulin, cố vấn tòa phúc thẩm Saigon, Morché, chánh nhất tòa phúc thẩm Hanoi Balencie, Breul, Teolente Perret, quan cai trị Đông dương, Tournois, chủ sự tại ty kiểm soát tài chánh, Trichtech. quan kho-bạc ở Đông-dương, Coupé de la Hungraie, phó quản-lý cục kinh-tế Đông-dương, Gigeaux, quản-lý nhà Denis frères, Ng-huy-Tường tuần phủ Sơn-tây, Đinh-công-Thịnh Chánh-quan-lang Hòa-bình, Trần-văn-Sơn, đốc phủ sứ ở Nam-kỳ. Tôn-thất-Sĩ, tuần phủ Bình-thuận, Hingpenn, chánh tòa bảy-án ở Cao-miên, Lê-văn-Tường tuần Nam Sinh tuần khoán ở Haiphong, Carrère, tổng quản-lý nhà Pháp Hoa ngân-hàng.

Hai chi-điếm mới của nhà Đông dương ngân-hàng

Quan báo có đăng lệnh về việc đặt chi-điếm của nhà Đông-dương ngân-hàng tại Cần-thơ, và Nam-định.

(Indopacifi)

Hiệu kim-hoàn

晶進

HOANG-QUANG-THIỆN

Bijoutier

CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF

Hanoi, 91, Rue des Changeurs, Hanoi

Nhà làm đồ vàng bạc ở giữa phố hàng Bạc, chủ-hiệu có bằng tốt-nghiệp về nghề chạm chổ tại trường Công nghệ Hanoi. Kén toàn những thợ rất khéo, làm cẩn thận, vàng đúng tuổi. Các ngài chiếu cố lại sắm sửa, xin chắc được vừa ý, không phải lo ngại điều gì. 3022

MỘT LỜI KHUYÊN BẢO RẤT TỐT

Nếu thấy ai mắc phải bệnh suyễn, bệnh ho thì nên mách người ta dùng thuốc « REMÈDE d'ABYSSINIE EXIBARD », thuốc bột, thuốc vấn thành điếu, thuốc từng lá để hút cũng như dùng điếu sạn mà hút vậy.

Thuốc này đã từng được thưởng nhiều hạng Médailles vàng và bạc. Thuốc này các lương y ai cũng lấy làm hiệu-nghiệm. Mỗi năm chữa được đến hàng nghìn người khỏi bệnh.

Đổ bột trong một cái đĩa, hoặc trên một mảnh kim-khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì lập tức đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kiến-hiệu lạ thường. Hút thuốc quấn Abyssinie Exibard (CIGARETTES d'ABYSSINIE EXIBARD) cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trên cái băng quấn chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thực hiệu :

FUMIGATION
MARQUE DÉPOSÉE

Gởi bán tại | BLANC, Hanoi
MONTÈS, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, sưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridiges

có chế chất Pancréatine Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$10

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống, Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán tờ tâm giờ sáng

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài từ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Rượu bồ-đào :

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chớ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười, cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!



Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, tòa Nội-các phụng lời châu phê rằng :

Chiếu nay đại dược phòng của MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bổ đã từng ngự dụng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thì gửi cho qui dược-phòng chủ-ông để tỏ thanh-giá.

Khâm thử.

啓定三年五月初七日內奉閣
批娟得河內大藥房貴□□
有製補酒經試御用頗佳允當
嘉獎著當批示寄貴藥房主翁
以表聲價欽此
內閣奉錄

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54 HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư tờ báo này. 3001

像肖生先珠佩

Phan-bội-Châu Tiên-sinh tiêu-tượng

Bản-hiệu làm ra tấm ảnh của Phan-bội-Châu Tiên-Sinh là vì lòng tôn-kính của quốc-dân muốn để bảo-tồn về sau.

Vậy bản-hiệu cũng xin theo ý mà làm ra tấm ảnh Tiên-Sinh trông rất nghiêm trang, to bằng ảnh của đức Khổng-Tử, trên có chữ nho Phan-bội-Châu Tiên-Sinh tiêu-tượng, hai bên có đôi câu đối của Tiên-Sinh làm trong khi còn ở Hỏa-Lò được tin ân-sá, rất là cảm-động dưới có chép sự nghiệp Tiên-Sinh từ năm (1866) đến năm (1925). Như thế tưởng hợp lòng quốc-dân lúc nào cũng trông thấy hình ảnh Tiên-Sinh và sự-nghiệp Tiên-Sinh, vậy anh em ta ai cũng nên mua một tấm treo trong nhà tỏ lòng tôn-kính một bực vĩ-nhân của ta

Ngài nào muốn mua xin viết thư về cho bản-hiệu ; bản-hiệu lại bán đủ các thứ tạp hóa và trên gác có chụp ảnh ở đấy, hay viết thư mời đi cũng được.

Magasin PETIT-LAC

NAM-THÀNH

5524 *19 Boulevard Francis Garnier, Hanoi*



Agents généraux en Indochine : CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

Bán tại **GRANDS MAGASINS RÉUNIS**

HANOI



NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90 3001

Cachou Lajaunie

là một thứ thuốc làm cho

dễ tiêu,

khỏi ho và khỏi ngứa cổ

Cần cho những người hút thuốc lá Chỉ có thứ thuốc đó là hay hơn, còn các thứ khác là giả cả.

Giá mỗi hộp là 0$10

Có bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền,

3002 HANOI



ĐƠN-BÀ BỊ ĐAU ĐỚN KHỐN CỰC CŨNG VÌ MÁU

Sự đau đớn nhức nhối, đau trong các lắt léo. Đau đớn rất thầm thiết, đau gân, đau tử-cung và nhức nhối các gân cốt, làm khốn cực trong thân thể, bề ngoài và trong trí khôn, bịnh ngoài da, sưng gân, phù gân, sanh ra ung độc, chảy máu, mủ, nước vàng, sự đau như kim châm trong óc, sự đau trong kỳ có tháng của đờn-bà, các sự ấy là hình khổ bởi máu me không tốt mà sanh ra.

Trong đời phải cần thận lo sao cho khỏi những bịnh đau vì huyết hư.

Dầu vậy chớ thuốc :

DÉPURATIF RICHELET

Cũng khử trừ được ; nó làm cho máu huyết trở ra tốt, dầu các chứng bịnh đau lâu thế nào cũng phải tuyệt và chẳng còn dấu cũ bịnh xưa.

Nhiều ông danh-sư cho thứ thuốc *DÉPURATIF RICHELET* này là công-hiệu và nhiều người dùng nó thì thấy hiệu-nghiệm liền.

Mấy nhà thuốc đều có bán, chỉ trừ tại nhà thuốc chánh của ông L. Solirène ở ngang nhà hát tây, Sai-gon.

Nếu rồi mà hỏi thì gởi ngay qua hàng cái Laboratoire de L. RICHELET de Sedan, 6, Rue de Belfort, BAYONNE Basses Pyrénées).

3048 a

Dù các ngài đau dạ dày dễ thế nào mặc lòng, hễ dùng

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã liệu tận đ các ngài lại được khỏe mạn như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là :

Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chu

vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

TAM-TINH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghế-gụ, số 16, Nam-định

Hiệu Tam tinh có thầy thuốc xem mạch, biết thực hư hàn nhiệt, trị bịnh biết hoàn cấp hiểu cơn, hoàn tán cao đơn thế huyền cực tinh tế, chẩn đế các bịnh mới lâu đủ n uy đủ trọng, số sống phúc còn chưa cũng được hồi sinh khỏi tử, người giàu có lấy phải giá, người nghèo cũng quá không tiền xin ch ốc cũng cho. chữa các bịnh như sau nầy : đàn ông nộng tinh, gi tinh, hoạt tinh, tinh tinh đương tuy không đủ, đàn bà kinh nguyệt không điều, huyết ít, huyết đen, huyết hôi, huyết tích, khi hư sích bích đái, hậu sản hoặc kinh thủy gia liền m ều sinh ra trăm chứng không đủ ba có đi không nuôi, cực chứng đ u bụng đau tức kinh n'ên, ho Lao, hen, đàm suyễn, thổ huyết, khạc huyết, mục huyết, ho huyết, lị huyết, băng huyết, phe ng thấp cổ chướng hồi teọi tả bộ, phá thũng, giá mỗi hộp hai là chai 1 đồng.

Đau mắt có lòng rầu hay ra lông mi bần hiệu chỉ chữa nửa giờ thì khỏi mà mắt không có sẹo, mỗi mắt 1 đồng. Trẻ con cam kinh đàm suyễn tả lị mỗi chai 5 hào.

Lậu và giang mai bần-hiệu chữa khỏi và giữ mọc không tốn tiền lại sinh dục như thường mỗi chai 1 đồng, thọt 5 hào. Cao ba long thực tốt mỗi lạng 5 hào. Thuốc bổ sâm nhung song bổ hoàn giá trẻ trai gái đều dùng được cả mỗi hộp 1 đồng.

Ai thuốc cai á phiện ngài nào ăn năng đã lâu uống khỏi không vật và đi làm được, hạng nhất 2 đồng 1 chai, hạng 1 đồng, chai con 5 hào, qui khách ở xa viết thư về kể bịnh bần hiệu gửi thuốc tớ n. ay gửi cách lĩnh hóa giao ngân, ngài gửi mandat chược, xin để như sau nầy: M. TRẦN-ĐẮC SỞ dit TAM TÌNH-Y-QUÁN á Nam định.

3028

Hễ các ngài thấy trong mình mệt nhọc, xanh sao, yếu đuối, ăn không ngon và hay sốt rét thì các ngài nên dùng ngay chớ ngần ngại, thứ

Rượu bổ của ông Bác-sĩ J. K. WATSON

Như thế thì các ngài đỡ phải tốn kém và lại chóng khỏi nữa

Giá bán : 2$25 một chai lít

1.20 chai nửa lít

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng tiền

HANOI 3002

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rasco!

0$60 một ống sáu cachets 3001

LỢI-THÁI

BÁN ĐỒ VÀNG BẠC

108-110, Phố hàng Bạc, Hanoi

Qui-khách muốn sắm đồ nam-trang ba nữ-trang, xin mời lại hiệu LỢI-THÁI, 108-110 đầu phố hàng Bạc, bần-hiệu chuyên nghề đã lâu năm, buôn bán thực thà nên được nhiều qui-khách gần xa chiếu-cố.

Thương thường vẫn gửi hàng đi bán khắp các tỉnh trong ba kỳ và xứ Laos. 3017

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, il lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên giữ gìn đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp qua bộ chiếu cố cho bần-hiệu tại Hanoï, Haïphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haïphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo

3026

Hỡi các người mắc bệnh trĩ, nếu các ông đã dùng đủ các món thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên mua thứ thuốc hiệu POMMADE MOUTON, chỉ dùng độ hai tuần sẽ thấy công hiệu. Thuốc hiệu này đã có bán khắp nơi. Nhà thuốc LAVEN à LARBAUDE.

3044 c

祥和裕 YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS

68, Rue des Cantonnais, 48

Hanoi (Tonkin)

TÉLÉPHONE N° 266

Bần-hiệu có bán buôn các thứ vóc nhiều, hàng lâu nhiều lắm, hàng thật tốt, giá thật rẻ

Có bán cả hàng ta : Bắc-kỳ như the, xuyến, lĩnh, lục, bằng, quế, vân vân. và hàng Saigon như lĩnh, the, vân vân.

Nay mới có độ các mới, tăng thêm, mapa đen và cải màn rộng khổ. Những hàng này bán buôn từng tấm, chứ không bán lẻ và không có mẫu gửi đi các tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.

Qui-khách ở gần nên đến bần hiệu mà mua, còn ở xa thì gửi thư tới, bần hiệu xin gửi contre remboursement.

Ch-bạch

3015 YU-WO-TSEONG

Nếu ai mắc phải bịnh tình « lậu vì giang-mai » dù lâu hay mới, dù nặng hay nhẹ mà muốn được mau khỏi, không tốn tiền lại không hại về đường sinh dục nên lập tức dùng thuốc của hiệu : D-NGOC-LIEN, n° 46, Rue Principale à Đáp cầu, vì hiệu ấy là một nhà chuyên-trị bần thuốc bịnh tình đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy ngợi khen và mình tạ ở các nơi gửi lại.

Ở Hà-nội số gửi hiệu Kim đức giang, 6e, phố hàng Bè và ở Nam hiệu Phương nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán bộ. 3022



3037

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu.

Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu thân thể mỏi mệt gầy còm, hay ói kém huyết sinh ra ráo phổi làm cho hay ho vật nóng thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ ! Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là:

Thuốc nước bổ huyết

3001 **MÁU BỒ 1$40**

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá : 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI 3002

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, la thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . . Một litre:* **2$10**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai :* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bần-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu 3003

Ta chỉ hút thuốc-lá

HIỆU

MÉLIA

mà được

KHOÁI-TRÍ và TINH-THẦN !

BAO GIẤY ĐỎ CÓ ẢNH MÙI ĐẸP

MARINA

BAO GIẤY TRẮNG HIỆU KIM-CƯƠNG

DIAMANT

Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haïphong, Hanoï, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh. 3007



BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ-dự san này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi : 21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH :	Francs	72.000.000
TƯ BẢN NỘP RỒI :	»	68.100.000
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294 :	»	$1.089.020

Chánh quán tại : Paris (VIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự : M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự : M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết lộ.

Tổng chỉ nhiệm : M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

Các chi quán :

TẠI ĐÔNG-PHÁP : Nam-kỳ : SAIGON. Trung-kỳ : TOURANE. Bắc-kỳ : HAIPHONG, HANOI. Cao-mên : PNOM-PENH, BATTAMBANG. Quảng-châu-loan : FORT-BAYARD.

TẠI VÂN-NAM : MÔNG-TỰ, VÂN-NAM-PHỦ.

TẠI THIỀM-LA : BANGKOK.

TẠI ANH THUỘC-ĐỊA : SINGAPORE.

TẠI TRUNG-HOA : BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HƯƠNGCẢNG, HANKEOU.

TẠI PHI-CHÂU : DJIBOUTI.

TẠI TÂN-THẾ-GIỚI : NOUMÉA.

TẠI TAHITI QUẦN-ĐẢO : PAPEETE. 3048

ETABLISSEMENTS FRANÇAIS DE L'INDE : PONDICHÉRY.

Hiệu viết tắt để gửi điện-tín : INDOCHINE.

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Lúc mua vé thì giá 20 quan còn thì đóng làm 20 tháng mỗi tháng ba mươi quan. Nộp tiền lần đầu, liền được ngay cái vé, riêng mình có quyền sở hữu, nhờ vé tháng sẽ thì được cả tiền. Mình chỉ chịu khó dành dụm một tí, thật hầu như không nghỉ đến, mà đã được dự các cuộc rút số, lại được có quyền nhờ-hữu một cái vé rồi quý có sinh lợi lúc.

Về CRÉDIT NATIONAL mỗi năm tám kỳ dự cuộc rút số : là 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.

Mỗi lần rút số có :

1 lô.	MỘT TRIỆU
1 lô.	500.000 quan
2 lô.	200.000 quan
3 lô.	100.000 quan
6 lô.	50.000 quan

Tiền rút số tám kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như vậy rút số cũng dễ trúng lắm

Muốn dự các cuộc rút số ấy, nên gởi 20 quan cho ông chủ nhiệm nhà :

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 6576

Việc bán sẽ nay theo như bản luật ngày 17 Mars 1900, các nhà mua sẽ được đủ điều nhắc cáo.